



Ký bởi: TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP - CTCP
Email: info@becamex.com.vn
Ngày ký: 26.10.2021 08:32:44+07:00

TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP - CTCP

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
VÀ SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

**Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
Sở giao dịch chứng khoán TP HCM**

Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp - CTCP

Trụ sở chính: Số 8, đường Hùng Vương, Phường Hòa Phú, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

Điện thoại: 0274 3822 655

Fax: 0274 3822 713

Người công bố thông tin gồm:

1. Ông Nguyễn Văn Hùng - Chủ tịch HĐQT - Người đại diện pháp luật.
2. Ông Phạm Ngọc Thuận - Tổng giám đốc - Người đại diện pháp luật.

Địa chỉ: Số 8, đường Hùng Vương, Phường Hòa Phú, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

Điện thoại: 0274 3822 655

Fax: 0274 3822 713

Loại thông tin công bố:

Định kỳ 24h 72h theo yêu cầu khác

Nội dung thông tin công bố:

Tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – CTCP.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Tổng công ty vào ngày 27/10/2021 tại đường dẫn: <http://www.becamex.com.vn> mục **Dành cho cổ đông - công bố thông tin**.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Ngày 27 tháng 10 năm 2021

Người công bố thông tin

Tài liệu đính kèm:

- Tài liệu ĐHĐCĐ 2021



PHẠM NGỌC THUẬN



21100298

THÔNG BÁO MỜI HỌP

*V/v: Tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021
Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – CTCP*

Kính gửi: Quý Cổ đông Tổng công ty.

Hội đồng quản trị Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – CTCP trân trọng kính mời Quý cổ đông đến tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – CTCP cụ thể :

1. Thời gian tổ chức đại hội: **8 giờ 30 phút, thứ 5, ngày 25/11/2021.**
2. Hình thức tổ chức: tham dự trực tiếp.
3. Địa điểm tổ chức: Khách sạn Becamex - Thành phố mới tỉnh Bình Dương.
4. Danh sách cổ đông tham dự: **Theo danh sách chốt 25/10/2021.**
5. Nội dung sẽ thảo luận và thông qua tại đại hội:
 - + Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2020 và phương hướng năm 2021.
 - + Báo cáo của Tổng giám đốc về kết quả kinh doanh năm 2020 và kế hoạch kinh doanh năm 2021.
 - + Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2020.
 - + Các tờ trình:
 - Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2020; Báo cáo của HĐQT; Báo cáo của BKS.
 - Báo cáo của Tổng giám đốc về kết quả kinh doanh năm 2020 và kế hoạch kinh doanh năm 2021.
 - Phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2020; Kế hoạch phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2021.
 - Báo cáo kết quả phát hành trái phiếu năm 2020.
 - Báo cáo việc thực hiện phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ trong năm 2020.
 - Bổ sung ngành nghề kinh doanh.
 - + Và các nội dung khác thuộc thẩm quyền Đại hội đồng cổ đông (nếu có).
6. **Tài liệu đại hội: Theo nội dung tài liệu được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Tổng công ty: www.becamex.com.vn mục Dành cho cổ đông trước ngày 04/11/2021.**
7. **Xác nhận tham dự Đại hội:**

Để công tác tổ chức Đại hội được chu đáo, Quý cổ đông hoặc người được ủy quyền vui lòng xác nhận việc tham dự Đại hội trước **16h00 ngày 22 tháng 11 năm 2021** bằng cách liên lạc:
BAN TỔ CHỨC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021 TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP - CTCP
Địa chỉ: Số 8 đường Hùng Vương, Phường Hòa Phú, Thành phố Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương
Điện thoại: 0274 3822 655 (141) Fax: 0274 3822 713
Email: quanhecodong@becamex.com.vn
8. **Ghi chú:**
 - Quý cổ đông hoặc người được ủy quyền đến tham dự đại hội vui lòng mang theo thông báo họp, Giấy CMND/ Hộ chiếu để đăng ký tham dự Đại hội.
 - Giấy ủy quyền được in ở mặt sau của thông báo họp; sơ đồ chỉ dẫn đến địa điểm tổ chức đại hội được in ở mặt sau của giấy đăng ký tham dự đại hội.
 - Để đảm bảo công tác phòng chống dịch, Tổng công ty khuyến khích các cổ đông chưa tiêm đủ 2 mũi vaccine Covid – 19 và cổ đông đến từ vùng có dịch hoặc vùng nguy cơ vui lòng ủy quyền lại cho CT HĐQT/TVHĐQT theo mẫu để tham gia biểu quyết.
 - Quý cổ đông khi đến tham dự Đại hội phải tuân thủ quy tắc 5K và thực hiện các biện pháp phòng chống dịch khác (nếu có).

Trân trọng.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

(đã ký)

NGUYỄN VĂN HÙNG



....., ngày ... tháng ... năm 2021

**GIẤY ỦY QUYỀN THAM DỰ
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021**

Kính gửi: TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP – CTCP

Hôm nay, ngày.....tháng.....năm 2021 tại
chúng tôi gồm:

1. Bên uỷ quyền:

Tên cổ đông:

Địa chỉ thường trú/ Trụ sở chính:.....

Điện thoại:.....Fax:.....

Số CMND/Giấy chứng nhận ĐKDN/Hộ chiếu:.....Ngày cấp.....

Nơi cấp.....

Số cổ phần sở hữu:.....

Người đại diện (đối với tổ chức):.....Chức vụ.....

2. Bên được uỷ quyền:

Tên cổ đông:

Địa chỉ thường trú/ Trụ sở chính:.....

Điện thoại:.....Fax:.....

Số CMND/Giấy chứng nhận ĐKDN/Hộ chiếu:.....Ngày cấp.....

Nơi cấp.....

Người đại diện (đối với tổ chức):.....Chức vụ.....

Nội dung uỷ quyền:

Bên được uỷ quyền thay mặt cho bên uỷ quyền tham dự, thảo luận, biểu quyết và thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác của cổ đông theo quy định tại Đại hội đồng cổ đông thường niên Tổng công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – CTCP năm 2021.

Giấy uỷ quyền này có hiệu lực kể từ ngày ký đến khi kết thúc Đại hội.

Bên uỷ quyền

(ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu là tổ chức))

Bên được uỷ quyền

(ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu là tổ chức))



TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ PHÁT
TRIỂN CÔNG NGHIỆP – CTCP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

....., ngàythángnăm 2021

**GIẤY ĐĂNG KÝ THAM DỰ
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021**

**Kính gửi: BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP – CTCP**

Tên cổ đông:

.....

Địa chỉ thường trú/ Trụ sở chính:

.....

Điện thoại:..... Fax:.....

Số CMND/giấy chứng nhận ĐKDN/Hộ chiếu:..... Ngày cấp.....

Nơi cấp.....

Người đại diện (đối với tổ chức):..... Chức vụ.....

Số cổ phần phổ thông sở hữu:cổ phần

Số cổ phần phổ thông được uỷ quyền (nếu có):.....cổ phần

Bằng văn bản này tôi xin đăng ký tham dự Đại hội đồng Cổ đông thường niên Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp - CTCP được tổ chức vào ngày **25/11/2021**.

Trân trọng./.

Người đăng ký

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu là tổ chức))

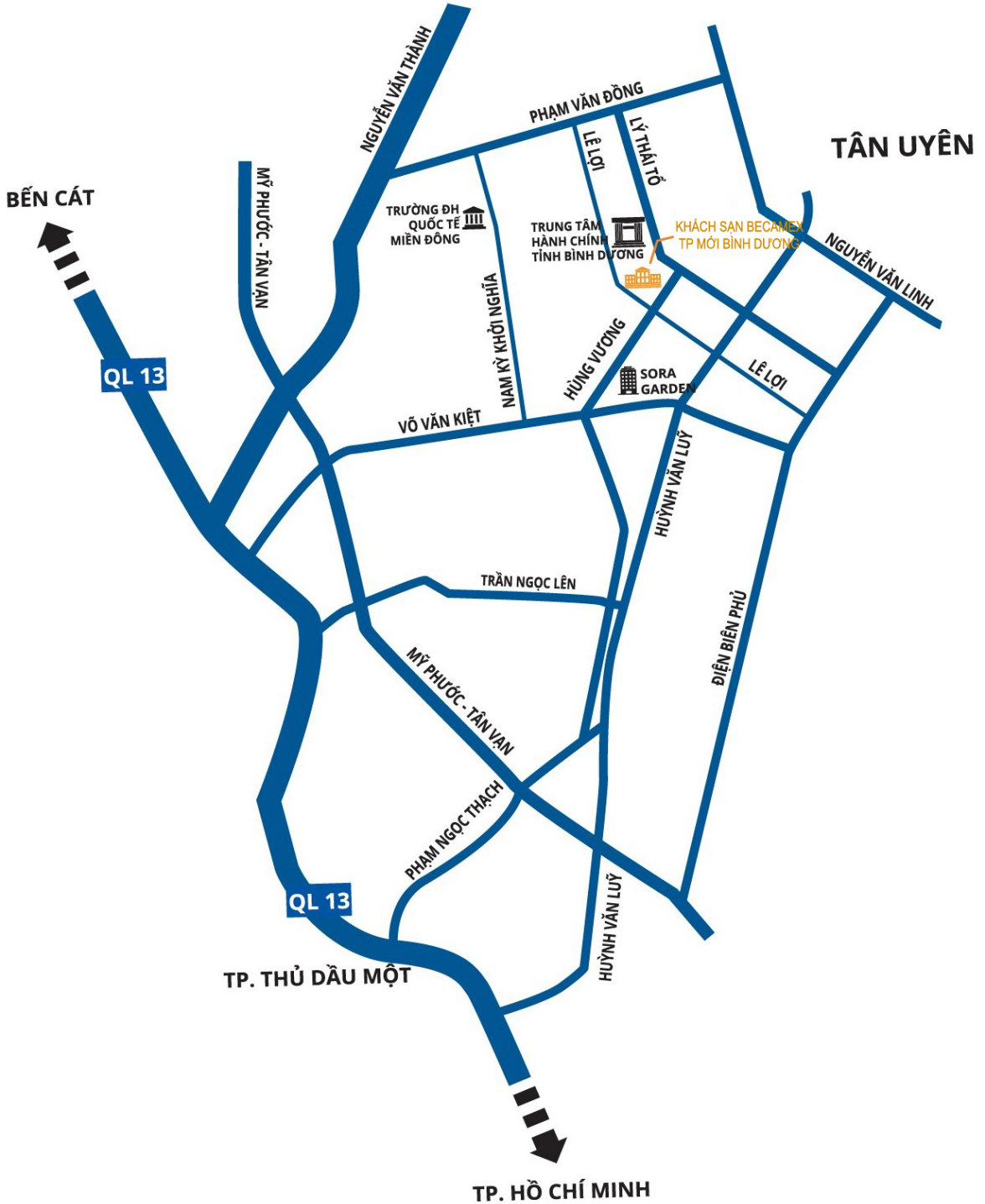
Ghi chú:

- Đề nghị Quý Cổ đông/ người được uỷ quyền gửi Giấy đăng ký tham dự qua đường bưu điện hoặc fax hoặc email theo địa chỉ được ghi trên thư mời họp, thời gian đăng ký **đến hết ngày 22/11/2021**.
- Trường hợp không thể trực tiếp tham dự Đại hội, cổ đông có thể uỷ quyền (theo mẫu đính kèm) cho người khác tham dự.



21100298

**SƠ ĐỒ CHỈ DẪN VÀO ĐỊA ĐIỂM TỔ CHỨC ĐẠI HỘI: KHÁCH SẠN BECAMEX-
THÀNH PHỐ MỚI BÌNH DƯƠNG**





BECOMEX

TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP - CTCP

TÀI LIỆU
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
NĂM 2021



CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

Thời gian: **thứ 5 ngày 25 tháng 11 năm 2021**

Địa điểm: khách sạn Becamex – TP mới Bình Dương.

<u>THỜI GIAN</u>	<u>NỘI DUNG</u>	<u>Phụ trách</u>
8h30	I. Thủ tục khai mạc Đại hội đồng cổ đông	
	Tiếp đón đăng ký cổ đông	BTC
	Khai mạc Đại hội	
	- Tuyên bố lý do – Giới thiệu thành phần tham dự	MC
	- Báo cáo kiểm tra tư cách Cổ đông	BKS
	Giới thiệu và biểu quyết thông qua	
	- Chương trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2021	MC
	- Thành phần Chủ tọa đoàn, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu.	MC
	- Quy chế làm việc ĐHĐCĐ	MC
9h20	II. Báo cáo hoạt động của HĐQT, TGD, BKS tại Đại hội	
	1. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị	HĐQT
	2. Báo cáo của Ban kiểm soát	TGD
	3. Báo cáo hoạt động của Tổng giám đốc	Trưởng BKS
	4. Báo cáo các nội dung tờ trình: <ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2020; Báo cáo của HĐQT; Báo cáo của BKS. - Báo cáo của Tổng giám đốc về kết quả kinh doanh năm 2020 và kế hoạch kinh doanh năm 2021. - Phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2020; Kế hoạch phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2021. - Báo cáo việc phát hành trái phiếu năm 2020. - Báo cáo việc thực hiện phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ trong năm 2020. - Bổ sung ngành nghề kinh doanh. 	HĐQT
10h30	III. Đại hội thảo luận và biểu quyết các nội dung tờ trình	



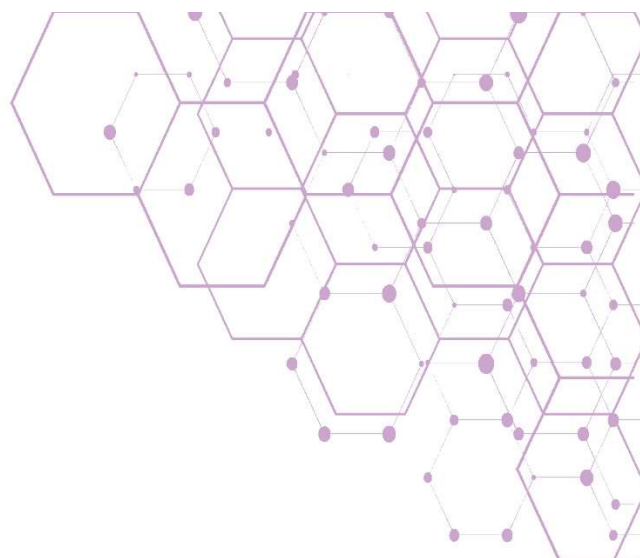
11h25	IV. Thủ tục kết thúc Đại hội	
	- Thông qua Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên 2021	TK
	- Bế mạc Đại hội	HDQT

Bình Dương, ngày 25 tháng 11 năm 2021

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Hùng





QUY CHẾ LÀM VIỆC CỦA ĐẠI HỘI



QUY CHẾ
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP - CTCP

CHƯƠNG I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi áp dụng

Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông sử dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) của Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp - CTCP.

Điều 2. Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

Điều 3. Cổ đông và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

CHƯƠNG II
QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông tham dự ĐHĐCĐ

1. Điều kiện tham dự Đại hội

Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phần của Tổng Công ty hoặc những người được ủy quyền tham dự hợp lệ tại ngày chốt danh sách **25/10/2021**.

2. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông khi tham dự Đại hội:

a. Cổ đông hoặc người được ủy quyền đến tham dự Đại hội (sau đây gọi tắt là Cổ đông) cần mang theo các giấy tờ sau:

- Thông báo mời họp
- Giấy chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu
- Giấy ủy quyền (trường hợp được ủy quyền tham dự Đại hội)

Sau khi xuất trình các giấy tờ nêu trên cho Ban kiểm tra tư cách cổ đông, cổ đông đến dự Đại hội được nhận một thẻ biểu quyết (ghi họ và tên, mã số cổ đông và số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông đó), tài liệu họp.

b. Cổ đông được ủy quyền bằng văn bản cho người nhận ủy quyền thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại ĐHĐCĐ. Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền lại cho người khác tham dự Đại hội.

c. Cổ đông tham dự Đại hội, sau khi nghe báo cáo các nội dung cần thông qua sẽ cùng thảo luận và thông qua bằng biểu quyết.



d. Cổ đông tham dự Đại hội có ý kiến thảo luận, cổ đông có thể đặt câu hỏi tại Bàn Thư ký trước giờ Đại hội tiến hành thảo luận 15 phút, Chủ tọa đại hội sẽ sắp xếp ưu tiên cho các cổ đông tham dự Đại hội phát biểu theo thứ tự đăng ký, các ý kiến phát sinh sau trong quá trình tiến hành Đại hội sẽ được Chủ tọa đại hội ghi nhận, nếu đủ thời gian thì sẽ được giải đáp tại đại hội, nếu không đủ thời gian thì sẽ được giải đáp bằng văn bản gửi kèm báo cáo kết quả Đại hội đến địa chỉ đăng ký của cổ đông. Cổ đông tham dự Đại hội phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình nghị sự của Đại hội đã được thông qua. Chủ tọa sẽ sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông. Chủ tọa Đại hội có quyền nhắc nhở cổ đông tập trung vào nội dung trọng tâm cần phát biểu hoặc dừng ngay lời phát biểu nếu nội dung phát biểu không theo đúng chương trình nội dung nghị sự của Đại hội để tiết kiệm thời gian và đảm bảo chất lượng thảo luận.

e. Cổ đông đến dự Đại hội đồng cổ đông muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia biểu quyết tại Đại hội. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành trước khi cổ đông tham dự Đại hội đến muộn sẽ không bị ảnh hưởng.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa

1. Điều khiển Đại hội theo đúng nội dung chương trình nghị sự, các thể lệ quy chế đã được Đại hội thông qua. Chủ tọa làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và quyết định theo đa số.

2. Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự của Đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại hội.

3. Chủ tọa có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.

4. Chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp theo quy định đến một thời điểm khác hoặc thay đổi địa điểm họp trong các trường hợp sau:

- Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả những người dự họp.
- Có người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.

5. Giải quyết các vấn đề nảy sinh khác trong suốt quá trình Đại hội.

6. Thư ký sẽ thông qua biên bản hoặc Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông trước khi bế mạc đại hội.



Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Ban Thư ký Đại hội

1. Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại Đại hội.
2. Được sử dụng máy ghi âm để hoàn chỉnh Biên bản một cách đầy đủ và trung thực theo trình tự diễn biến của cuộc họp ĐHĐCĐ.
3. Soạn thảo Biên bản họp ĐHĐCĐ và Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội.
4. Tất cả các nội dung tại Đại hội cổ đông phải được Thư ký Đại hội ghi vào Biên bản họp ĐHĐCĐ. Biên bản sẽ được hoàn chỉnh một cách trung thực và đầy đủ theo diễn biến Đại hội, là cơ sở để Thư ký tổng hợp Báo cáo kết quả Đại hội thông báo đến từng cổ đông theo quy định tại Điều lệ của Tổng Công ty.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm phiếu

1. Chủ tọa giới thiệu Ban Kiểm phiếu và tổ chức lấy ý kiến thông qua tại Đại hội.
2. Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ.
 - Giám sát việc biểu quyết của các cổ đông hoặc người đại diện tham dự Đại hội
 - Tổng hợp số cổ phần biểu quyết theo từng nội dung và thông báo kết quả cho Chủ tọa và Ban Thư ký Đại hội.

CHƯƠNG III TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 8. Điều kiện tiến hành Đại hội

Cuộc họp ĐHĐCĐ được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện **ít nhất 50%** tổng số phiếu có quyền biểu quyết.

Điều 9. Trật tự của Đại hội

- a. Cổ đông đến dự Đại hội khi vào hội trường tham dự Đại hội phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức Đại hội quy định.
- b. Cổ đông có trách nhiệm tham dự họp ĐHĐCĐ từ khi bắt đầu đại hội cho đến khi kết thúc đại hội. Trường hợp cổ đông rời cuộc họp trước khi kết thúc Đại hội mà không thông báo với Ban Tổ chức thì cổ đông đó coi như đã đồng ý với tất cả những vấn đề sẽ được biểu quyết tại Đại hội.

Điều 10. Cách thức biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội

1. Nguyên tắc

Tất cả các nội dung trong chương trình Đại hội đều phải được thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết công khai của tất cả cổ đông tham dự Đại hội. Mỗi cổ đông được cấp một



thẻ biểu quyết, trong đó ghi họ tên cổ đông, mã số cổ đông, số cổ phần được quyền biểu quyết (*sở hữu*) của cổ đông và có đóng dấu treo của Tổng Công ty.

2. Cách biểu quyết

Cổ đông biểu quyết (*tán thành, không tán thành, không có ý kiến*) một vấn đề bằng cách biểu quyết trực tiếp tại Đại hội.

Khi biểu quyết thông qua một vấn đề được đưa ra, các cổ đông tán thành thông qua thì đưa cao thẻ biểu quyết. Thành viên Ban kiểm phiếu biểu quyết sẽ đánh dấu Mã số cổ đông và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông tán thành.

Tương tự, theo sự hướng dẫn của Chủ tọa, các cổ đông không tán thành hoặc không có ý kiến sẽ lần lượt đưa cao thẻ biểu quyết.

Điều 11. Thông qua nghị quyết của ĐHĐCĐ

1. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ **50 %** trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông:

- a. Thông qua báo cáo tài chính năm;
- b. Kế hoạch phát triển ngắn và dài hạn của Tổng Công ty;
- c. Miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và báo cáo việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Tổng giám đốc.

2. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, việc tổ chức lại hay giải thể doanh nghiệp, giao dịch mua, bán tài sản Tổng Công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Tổng Công ty tính theo Báo cáo tài chính kỳ gần nhất được kiểm toán được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

CHƯƠNG IV KẾT THÚC ĐẠI HỘI

Điều 12. Biên bản và Nghị quyết cuộc họp ĐHĐCĐ

1. Biên bản và Nghị quyết họp ĐHĐCĐ phải lập xong trước khi bế mạc cuộc họp.
3. Biên bản và Nghị quyết ĐHĐCĐ được công bố thông tin trên website Tổng công ty trong thời hạn 24 giờ kể từ ngày kết thúc cuộc họp ĐHĐCĐ và lưu trữ tại trụ sở chính của Tổng Công ty.



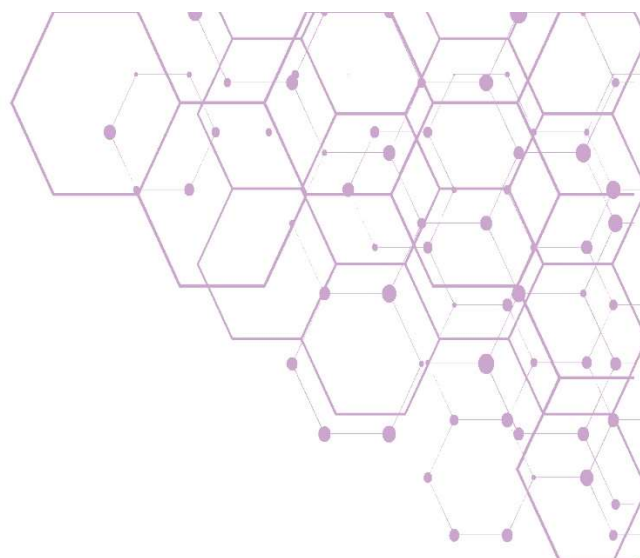
Điều 13. Hiệu lực thi hành

Quy chế này gồm có 04 Chương, 13 Điều, được công khai trước khi tiến hành ĐHĐCĐ và có hiệu lực thi hành ngay sau khi được ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua.

**TM.ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**

NGUYỄN VĂN HÙNG





BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



BÁO CÁO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

I. Về kết quả hoạt động năm 2020

Năm 2020 là một năm đầy biến động của nền kinh tế thế giới, đại dịch Covid 19 đã lan rộng và tạo ra sự đứt gãy dòng chảy giao thương và đầu tư quốc tế, chuỗi cung ứng toàn cầu bị tác động sâu sắc và các cuộc chiến thương mại. Các quốc gia buộc phải đóng cửa biên giới và lựa chọn những cách tiếp cận an toàn cho mình, như giữ lại nguồn vốn đầu tư trong đất nước, đưa công việc từ trước đến nay được gia công bên ngoài trở về,... tất cả những điều đó đã và đang tiếp tục định hình lại bản đồ thương mại, chuỗi cung ứng thế giới. Đến nay vẫn chưa thể đánh giá hết được sự tác động của đại dịch Covid 19 đến nền kinh tế thế giới, nhưng chắc chắn sẽ có một sự thay đổi rất lớn trong nhận thức cũng như cách tiếp cận phát triển kinh tế của nhân loại trong giai đoạn hậu đại dịch. Điều đó sẽ tạo ra những nguy cơ tiềm ẩn nhưng đồng thời cũng sẽ tạo ra những cơ hội lớn dành cho những quốc gia, những tổ chức linh động, có khả năng nhanh chóng thích nghi với những sự thay đổi khó lường của thế giới trong giai đoạn sắp tới.

Tại Việt Nam, trong bối cảnh đại dịch Covid 19, GDP của cả nước năm 2020 vẫn tiếp tục tăng 2,91%. Điều này cho thấy tính đúng đắn trong chỉ đạo, điều hành khôi phục kinh tế, phòng chống dịch bệnh của chính phủ để thực hiện có hiệu quả mục tiêu “vừa phòng chống dịch bệnh, vừa phát triển kinh tế – xã hội.

Đối với Tổng công ty Becamex IDC, ngay từ khi đại dịch bắt đầu, HĐQT đã xác định được tính nghiêm trọng của đại dịch, bên cạnh việc có những chỉ đạo sớm và sát sao trong công tác phòng chống dịch, HĐQT cũng đã có những phân tích dự báo về những khó khăn trong việc thu hút đầu tư và mở rộng sản xuất kinh doanh, qua đó đưa ra những quyết sách và chỉ đạo quyết liệt đến Ban Tổng giám đốc.

Dấu ấn trong những quyết định chiến lược đó là việc mạnh dạn tiếp tục đẩy mạnh đầu tư, đi ngược lại với xu thế thu mình của các doanh nghiệp, các quốc gia khác. Bởi vì HĐQT Becamex IDC xác định đại dịch covid 19 mặc dù ảnh hưởng sâu rộng nhưng cũng tạo ra sự dư thừa nguồn vốn xã hội một cách cục bộ, do dòng vốn đổ vào du lịch, sản xuất, thương mại,... giảm sút nhiều nên dòng vốn đổ vào bất động sản, đặc biệt là bất động sản công nghiệp tăng cao. Đây là thời cơ huy động nguồn lực của xã hội nhằm đẩy mạnh sản xuất kinh doanh, củng cố và phát huy mô hình kinh doanh dựa trên hệ sinh thái hiện hữu, đồng thời xây dựng một nền tảng mới, một hệ sinh thái mới cho Becamex, đón đầu những yêu cầu của các nhà đầu tư trong giai đoạn hậu Covid, qua đó tạo đòn bẩy cho sự phát triển của Becamex trong giai đoạn tiếp theo.

Hệ sinh thái đô thị, y tế, giáo dục, giao thông, viễn thông hiện hữu sẽ được bổ sung một lớp sinh thái mới, bao gồm thương mại dịch vụ quốc tế, phát triển khoa học và công nghệ nhằm tạo ra công cụ sản xuất mới, tăng năng suất lao động, đổi mới sáng tạo nhằm tạo ra tri thức,... Tất cả có mối quan hệ hài hòa, từ đó thu hút được nguồn nhân lực chất



lượng cao, từng bước cải tiến và nâng cấp hệ sinh thái hiện hữu của Becamex, linh động phù hợp với bước chuyển của thời đại.

Những quyết sách kịp thời và khả năng thực thi nhanh của hệ thống vận hành mà đứng đầu là Ban Tổng giám đốc đã giảm thiểu sự gián đoạn các hoạt động SXKD, đồng thời chuẩn bị cho giai đoạn tăng trưởng sau khi dịch bệnh được kiểm soát như:

- + Tăng cường hợp, trao đổi trực tuyến nội bộ Tổng công ty và đối tác để triển khai công việc.
- + Triển khai tổ chức các hội nghị xúc tiến đầu tư trực tuyến (online) đến các khách hàng tiềm năng thị trường nước ngoài.
- + Tranh thủ bàn giao hạ tầng kỹ thuật tại các dự án đã hoàn thiện để tiết giảm chi phí.
- + Hoàn thiện thủ tục pháp lý các dự án đã và đang triển khai.
- + Đẩy mạnh công tác số hóa và chuyển đổi số tại Tổng công ty và các đơn vị thành viên.
- + Triển khai đề án đánh giá hiệu suất công việc KPI đến từng nhân viên, triển khai xây dựng đội ngũ kiểm toán nội bộ, nhằm rà soát chất lượng các hoạt động trong Tổng công ty.
- + Đẩy mạnh việc đầu tư và phát triển các công trình tạo lực mới, nhằm tạo động lực phát triển và thu hút đầu tư, tăng chất lượng của việc thu hút đầu tư như: Trung tâm Thương mại Thế giới Thành phố Mới Bình Dương, Khu Công nghiệp Khoa học và Công nghệ, Khu xưởng thực nghiệm phục vụ khởi nghiệp, Khu thí điểm thương mại điện tử xuyên biên giới,...

Mặt khác, các đơn vị thành viên trong hệ sinh thái của Tổng công ty với ngành nghề kinh doanh BĐS nhà ở, cung cấp các dịch vụ nhà hàng, khách sạn, giáo dục, y tế và viễn thông cũng đối mặt với sự sụt giảm nguồn thu nghiêm trọng từ giãn cách xã hội, hạn chế đi lại nhưng vẫn phải duy trì lực lượng lao động để đảm bảo hoạt động SXKD. Hội đồng quản trị của tập đoàn cũng tạo điều kiện hỗ trợ về nhân lực, công nghệ để hoạt động của các công ty thành viên đảm bảo hiệu quả trong năm vừa qua. Kết quả kinh doanh của tập đoàn năm 2020 cụ thể như sau:

Tổng doanh thu hợp nhất thực hiện năm 2020 đạt **7.733 tỷ đồng** tăng 28% so với kế hoạch năm 2020, tổng chi phí **5.246 tỷ đồng** tăng 8% so với kế hoạch năm 2020, lợi nhuận trước thuế đạt **2.487 tỷ đồng** tăng 116% so với kế hoạch, lợi nhuận sau thuế **2.186 tỷ đồng** tăng 135% so với kế hoạch. Lợi nhuận sau thuế công ty mẹ đạt **1.985 tỷ đồng**. So với kết quả năm 2019 khi nền kinh tế chưa bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh thì kết quả đạt được năm 2020 tuy có sụt giảm với tỷ lệ thấp nhưng vượt kế hoạch mà Đại hội đồng cổ đông đặt ra. Kết quả kinh doanh năm 2020 của tập đoàn đã thể hiện rõ sự quyết tâm của tập thể Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và cán bộ nhân viên của Tổng công ty Becamex IDC.



Đvt: tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2019	Kế hoạch 2020 (Tỷ đồng)	Thực hiện năm 2020 (Tỷ đồng)	Tỷ lệ hoàn thành kế hoạch	Tăng trưởng so với năm 2019
1	Tổng doanh thu	10.087	6.016	7.733	128%	-23%
2	Tổng chi phí	7.106	4.864	5.246	108%	-26%
3	Lợi nhuận trước thuế	2.981	1.152	2.487	216%	-16%
4	Lợi nhuận sau thuế	2.631	931	2.186	235%	-16%
5	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông cty mẹ	2.487		1.985		-20%
6	Tỷ lệ chi trả cổ tức	4%	4%	8%	200%	

Để đạt được kết quả nêu trên, trong năm 2020, Hội đồng quản trị đã làm việc với tinh thần trách nhiệm cao, tập trung giải quyết các rủi ro của thị trường, chỉ đạo kịp thời các hoạt động sản xuất kinh doanh, đôn đốc và giám sát Ban tổng giám đốc trong mọi lĩnh vực. Cụ thể đã tổ chức gần 50 cuộc họp Hội đồng quản trị để giải quyết các vấn đề sau:

- **Về công tác tài chính:** Để tăng quy mô vốn hoạt động, tái cơ cấu các khoản nợ và bổ sung vốn đầu tư cho các dự án KCN Bàu Bàng mở rộng, KCN Cây Trường, dự án Tổ hợp Văn phòng – Thương mại – Dịch vụ Becamex và các dự án quan trọng khác. Trong năm 2020 Hội đồng quản trị đã ban hành Nghị quyết Hội đồng quản trị số 18/2020/NQ-HĐQT ngày 25/05/2020 và Nghị quyết Hội đồng quản trị số 22/2020/NQ-HĐQT ngày 27/07/2020 về việc phát hành trái phiếu trị giá 2.500 tỷ đồng và 1.500 tỷ đồng.
- **Về việc đầu tư góp vốn vào công ty liên doanh, liên kết:** HĐQT thông qua việc góp 30% vốn điều lệ vào Công ty CP Đông Sài Gòn tương ứng 30 tỷ đồng; Góp vốn thành lập Công ty CP Giải pháp Năng lượng Thông minh Việt Nam – Singapore với số tiền 12,6 tỷ đồng chiếm 36% VĐL công ty này và góp thêm 80 tỷ đồng để tăng vốn cho Công ty CP Becamex Bình Phước.
- **Về công tác chuyển sàn và tiếp tục thực hiện phương án tăng vốn điều lệ:** tháng 8 năm 2020, toàn bộ 1.035.000.000 cổ phần BCM đã được niêm yết và giao dịch trên Sàn chứng khoán TP. HCM, đến nay sau 9 tháng giao dịch giá trị cổ phiếu của BCM đã gấp đôi so với ngày giao dịch đầu tiên trên sàn giao dịch chứng khoán TP HCM.

Trong năm 2020 Hội đồng quản trị cũng tiếp tục triển khai phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ cho giai đoạn 2 gửi Ủy ban chứng khoán nhà nước. Tuy



nhiên việc tăng vốn chưa thực hiện được do Tổng công ty Becamex vẫn đang chờ ý kiến chấp thuận của chính phủ về tỷ lệ nắm giữ của nhà nước tại Tổng công ty.

- **Về giao dịch với công ty có liên quan:** Trong năm 2020 Hội đồng quản trị đã thông qua việc chuyển nhượng lô đất J9 tại Khu đô thị IJC với tổng giá trị 799 tỷ đồng để phục vụ mục tiêu kinh doanh của Tổng công ty.
- **Về việc tiếp tục đẩy mạnh phát triển hệ sinh thái kiểu mới:** HĐQT xác định trong tương lai nhân công giá rẻ và chi phí thấp sẽ không còn là lợi thế cạnh tranh trong việc thu hút các nhà đầu tư do quá trình phát triển của xã hội. Vì vậy, Becamex đã và đang chuẩn bị một hệ sinh thái mới đón đầu những yêu cầu của nhà đầu tư sau đại dịch covid và tương lai gần, đó là hệ sinh thái bao gồm thương mại dịch vụ quốc tế, phát triển khoa học, đổi mới sáng tạo, bổ sung cho hệ sinh thái hiện hữu trong giai đoạn sắp tới. Đồng thời khẳng định sự kiên định của cả tập thể Becamex trong việc giữ vững triết lý cốt lõi - phát triển dựa trên hệ sinh thái lấy con người làm trọng tâm. Hệ sinh thái có thể được bổ sung và thay đổi, nhưng triết lý đó sẽ không bao giờ thay đổi.

Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị và kết quả giám sát Ban Tổng giám đốc.

Hội đồng quản trị Tổng công ty nhiệm kỳ 2018-2023 gồm 5 thành viên: chủ tịch HĐQT, Phó chủ tịch HĐQT, 1 thành viên độc lập, 1 thành viên điều hành và 1 thành viên không điều hành. Trong đó Chủ tịch Hội đồng quản trị thay mặt HĐQT ký ban hành các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, trực tiếp chỉ đạo công tác xây dựng các phương án kinh doanh, tổ chức bộ máy quản lý công ty và phân công cho các thành viên Hội đồng quản trị.

Phó chủ tịch HĐQT và các thành viên Hội đồng quản trị điều hành và không điều hành: Giám sát các lĩnh vực tiếp thị, đầu tư tài chính, hoạt động kinh doanh và tình hình góp vốn, bảo toàn vốn tại các công ty thành viên.

Thành viên độc lập Hội đồng quản trị: Giám sát toàn bộ hoạt động của Tổng công ty theo đúng quy định của pháp luật và điều lệ Tổng công ty, đảm bảo quyền lợi của cổ đông.

Nhìn chung trong năm 2020 các thành viên Hội đồng quản trị đã thực hiện nghiêm túc với tinh thần trách nhiệm cao, đúng chức năng nhiệm vụ theo quy định của pháp luật và điều lệ Tổng công ty.

Tổng thu nhập của Hội đồng quản trị năm 2020 là: 8.187.000.000 đồng. Chi tiết thu nhập của từng thành viên được công bố tại thuyết minh báo cáo tài chính năm 2020.

Về công tác giám sát Ban Tổng giám đốc.

Tổng công ty áp dụng chương trình ứng dụng số hóa, phần mềm eoffice trong quản lý điều hành từ đó đạt hiệu quả trong công tác giám sát tiến độ và chất lượng công việc của Ban Tổng giám đốc và cán bộ quản lý khác.

Ban Tổng giám đốc đã nghiêm túc thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty đạt kết quả cao trong năm 2020.



Dựa trên kết quả đạt được Hội đồng quản trị đánh giá cao năng lực quản lý, chỉ đạo chuyên môn của Ban Tổng giám đốc và tập thể cán bộ nhân viên của Tổng công ty.

II. Về kế hoạch kinh doanh năm 2021

Bước sang năm 2021 vẫn còn đó những hệ lụy của dịch bệnh khi mà giao thương giữa các nước đang còn bị kiểm soát, các công tác phòng chống dịch vẫn còn thực thi thì việc thu hút đầu tư tại các lĩnh vực bất động sản công nghiệp và đô thị còn bị ảnh hưởng.

Đặc biệt từ tháng 4/2021 đến nay, tình hình dịch bệnh Covid -19 bùng phát nhanh và lan rộng tại các tỉnh thành miền Nam. Bình Dương là địa phương có số ca nhiễm cao thứ 2 cả nước đứng sau TP. HCM với hơn 200.000 ca tính đến đầu tháng 10/2021. Trước tình hình trên Tổng công ty Becamex IDC đã cùng với UBND tỉnh Bình Dương thành lập và đưa vào hoạt động bệnh viện dã chiến số 1 tỉnh Bình Dương đặt tại trung tâm hội nghị triển lãm WTC, Thới Hòa 1, Thới Hòa 2 và bệnh viện hồi sức cấp cứu tỉnh Bình Dương. Ngoài ra Tổng công ty còn chung tay với các đơn vị, cơ quan hỗ trợ tỉnh nhà về nguồn nhân lực, chi phí thiết bị, vật tư y tế trong công tác phòng chống dịch Covid 19.

Về kế hoạch cho năm 2021, Hội đồng quản trị Tổng công ty thận trọng và tập trung giải quyết các công việc tồn đọng, chuẩn bị đầy đủ các nguồn lực kinh tế để chuẩn bị hoạt động trong giai đoạn bình thường mới cụ thể như sau:

+ Hoàn thiện thủ tục pháp lý và xây dựng cơ sở hạ tầng tại các Khu Công nghiệp: xây dựng kế hoạch và triển khai thi công hoàn thiện hạ tầng KCN Bàu Bàng mở rộng, KCN Cây Trường, tiến hành hoàn chỉnh các thủ tục đề án thành lập Khu Công nghiệp Khoa học và Công nghệ.

+ Tiếp tục hoàn thành xây dựng cơ sở hạ tầng và thu hút đầu tư tại các Khu Đô thị: xây dựng kế hoạch và triển khai hoàn thiện cơ sở hạ tầng tại các khu tái định cư, khu đô thị do Tổng công ty làm chủ đầu tư. Xây dựng kế hoạch kinh doanh, tiếp thị linh hoạt để thu hút các đối tác phát triển các dự án căn hộ, văn phòng, thương mại, dịch vụ, nhà hàng, khách sạn,... tại thành phố mới Bình Dương.

+ Tiếp tục xây dựng các công trình đột phá đã được Tỉnh ủy và UBND tỉnh đưa vào chương trình trọng điểm tập trung phát triển của tỉnh Bình Dương trong giai đoạn 2021 – 2025 nằm trong đề án Vùng Đổi mới Sáng tạo Bình Dương, nhằm xây dựng một hệ sinh thái mới, đa dạng hóa cũng như đi lên phân khúc cao hơn trong việc thu hút các nhà đầu tư cụ thể như sau: Trung tâm Thương mại Thế giới Thành phố mới Bình Dương: A1, A9, A&B, hợp tác với Coex đưa vào vận hành Trung tâm Triển lãm WTC Expo, hoàn thiện xây dựng khu xưởng thực nghiệm phục vụ khởi nghiệp, thông qua hệ thống khởi nghiệp Block71, tiếp tục thu hút các nhà khởi nghiệp trong và ngoài nước về Vườn ươm doanh nghiệp Becamex BBI, triển khai dự án mở rộng QL13 và dự án cải tạo cảnh quan chống ùn tắc giao thông đường MPTV, Cảng An Tây, phối hợp với BWID để hoàn thiện Khu thí



điểm thương mại điện tử xuyên biên giới tại TP Mới Bình Dương,... nhằm đáp ứng các yêu cầu trong giai đoạn mới.

+ Tiếp tục củng cố và áp dụng bộ chỉ số KPI cho năm 2021 nhằm đánh giá hiệu quả chuyên môn và hoàn thành xây dựng và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng môi trường theo tiêu chuẩn ISO 14001:2015.

+ Tiếp tục đẩy mạnh đầu tư vào nghiên cứu và phát triển khoa học và công nghệ thông qua quỹ nghiên cứu khoa học của Tổng công ty, nhằm đóng góp cho xã hội cũng như tạo ra những lĩnh vực kinh doanh mới cho Becamex IDC trong tương lai.

+ Tiếp tục nghiên cứu và thực hiện các bước thủ tục để chuẩn bị đầu tư dự án Khu công nghiệp và Đô thị tại một số tỉnh thành như Bình Thuận, Long An, Vũng Tàu, Cần Thơ.

Kế hoạch các chỉ tiêu cho năm tài chính 2021 của tập đoàn:

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2020 (Tỷ đồng)	Kế hoạch năm 2021 (Tỷ đồng)	Tỷ lệ (KH/TH)
1	Tổng doanh thu	7.733	8.900	115
2	Tổng chi phí	5.246	6.200	118
3	Lợi nhuận trước thuế	2.487	2.700	108
4	Lợi nhuận sau thuế	2.186	2.300	105

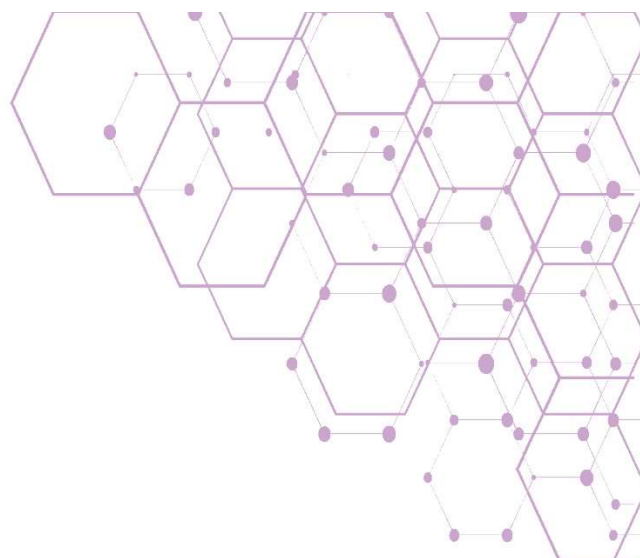
Trên đây là báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 và kế hoạch cho năm 2021.

Kính trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 xem xét và thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

NGUYỄN VĂN HÙNG





BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT



BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
VỀ TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2020
(Trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021)

Căn cứ vào luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc Hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Tổng công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp –CTCP;

Căn cứ Quy chế Tổ chức và Hoạt động của Ban kiểm soát Tổng công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – CTCP;

Căn cứ báo cáo tài chính tổng hợp và hợp nhất năm 2020 của Tổng công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – CTCP đã được soát xét bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C.

Ban kiểm soát chúng tôi xin báo cáo trước quý vị cổ đông tình hình và kết quả hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2020 như sau:

I. Hoạt động của Ban kiểm soát

1. Các hoạt động của Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát Tổng công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – CTCP nhiệm kỳ I (2018 – 2023) gồm 3 thành viên:

Bà Nguyễn Thị Thùy Dương - Trưởng Ban

Ông Huỳnh Vĩnh Thành - Thành viên

Bà Huỳnh Thị Quế Anh - Thành viên

Trong năm 2020, Ban kiểm soát đã duy trì các hoạt động kiểm tra, giám sát theo đúng chức năng của mình trên các lĩnh vực quan trọng, bao gồm:

- Tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị nhằm theo sát các hoạt động của Tổng công ty và giám sát việc ban hành ban hành quy chế, nghị quyết của Hội đồng quản trị phù hợp chức năng, thẩm quyền, bên cạnh đó tham gia thảo luận đưa ra các đề xuất về các vấn đề cần được thông qua.

- Theo dõi, giám sát việc triển khai thực hiện các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và nghị quyết của Hội đồng quản trị trong công tác quản lý điều hành của Ban Tổng Giám Đốc để đạt được kế hoạch sản xuất kinh doanh 2020 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

- Giám sát tiến độ thực hiện tăng vốn điều lệ của Tổng công ty; việc góp, nắm giữ, tăng, giảm vốn của Tổng công ty vào các công ty con, liên doanh, liên kết; việc thành lập, tổ chức lại hoặc giải thể chi nhánh, đơn vị hạch toán phụ thuộc.

- Xem xét các báo cáo tài chính quý, năm của Tổng công ty và báo cáo kiểm toán. Tham gia với phòng Quản lý tài chính xem xét đánh giá các sai sót trọng yếu có ảnh hưởng đến tính trung thực, hợp lý của Báo cáo tài chính. Giám sát việc thực hiện



các kiến nghị mà kiểm toán đưa ra sau các cuộc kiểm toán.

- Giám sát sự phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị, Ban điều hành và Ban kiểm soát.
- Các nhiệm vụ khác theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Tổng công ty.

2. Các cuộc họp của Ban kiểm soát:

Trong năm 2020, Ban kiểm soát đã tiến hành 05 cuộc họp với sự tham gia đầy đủ của các thành viên nhằm trao đổi để thông qua các nội dung chính sau:

- Đánh giá kết quả tình hình sản xuất kinh doanh năm 2019 theo kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông đề ra, đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban điều hành, Ban kiểm soát năm 2019 ;
- Xem xét và thống nhất đề xuất lựa chọn công ty TNHH Kiểm Toán và Tư Vấn A&C làm đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2020;
- Đánh giá báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh Quý I, Quý II, Quý III năm 2020;

Luôn giữ vững tinh thần trách nhiệm, đạo đức, các kiểm soát viên đều tham dự đầy đủ các cuộc họp, đảm bảo công tác kiểm tra, giám sát hiệu quả nhằm đảm bảo quyền lợi của các cổ đông thông qua việc phát hiện các rủi ro trong công tác điều hành của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, góp phần cho Tổng công ty hoạt động đúng pháp luật và tăng trưởng tốt.

- Tiền lương của các thành viên Ban kiểm soát tại Tổng công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp- CTCP năm 2020 là 810.293.100 đồng.

II. Kết quả kiểm tra của Ban kiểm soát

1. Đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị

Trong năm 2020, Hội đồng quản trị nhiệm kì I (2018-2023) của Tổng công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp- CTCP bao gồm 5 thành viên, trong phạm vi trách nhiệm, thẩm quyền của mình theo quy định tại điều lệ Tổng công ty, Hội đồng quản trị đã tổ chức 49 phiên họp để lấy ý kiến và ban hành các Nghị quyết liên quan đến các hoạt động của Tổng công ty theo đúng trình tự thủ tục, phù hợp với quy định của pháp luật trong quản lý điều hành với các nội dung chính như sau:

- Thông qua ước KQHĐKD 2019, kế hoạch HĐKD 2020, các nội dung sẽ trình tại Đại hội và chốt danh sách cổ đông để tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên;
- Thông qua các khoản vay, bảo lãnh vay và phát hành trái phiếu, gia hạn thời gian trả cổ tức của các công ty con, công ty liên doanh, liên kết.
- Thông qua các hợp đồng chuyển nhượng bất động sản, xây dựng khu dân cư với công ty con, công ty liên kết.
- Thông qua chủ trương đầu tư xây dựng công trình trung tâm triển lãm WTC Thành phố mới Bình Dương; Thành lập địa điểm kinh doanh Trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp Becamex IDC -Block 71.
- Chấp thuận chủ trương miễn giảm tiền phí quản lý và duy tu cơ sở hạ tầng



cho nhà đầu tư đang hoạt động tại các khu công nghiệp Mỹ Phước 1, Mỹ Phước 2, Mỹ Phước 3, Thới Hòa, Bàu Bàng và Bàu Bàng mở rộng trong thời gian 3 tháng (tháng 4,5,6 năm 2020).

- Thông qua nội dung góp vốn vào các công ty liên kết.
- Phê duyệt việc phát hành trái phiếu doanh nghiệp năm 2020 của Tổng công ty; Triển khai và thông qua hồ sơ phát hành tăng vốn cho cổ đông hiện hữu.
- Thông qua bộ nhận diện thương hiệu mới của Tổng công ty theo báo cáo của đơn vị tư vấn Singapore.
- Thông qua các nội dung đề chuyển cổ phiếu từ sàn UPCOM sang niêm yết tại sàn HOSE.
- Thông qua ước thực hiện KQHĐKD 2020, kế hoạch SXKD năm 2021;
- Các vấn đề khác thuộc thẩm quyền.

2. Đánh giá hoạt động của Ban Tổng Giám Đốc

Năm 2020 là năm Tổng công ty gặp nhiều khó khăn trong hoạt động sản xuất kinh doanh do ảnh hưởng của dịch bệnh. Với tinh thần trách nhiệm cao, Ban Tổng giám đốc đã hoàn thành tốt trách nhiệm của mình, có nhiều nỗ lực trong việc chỉ đạo triển khai các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và của Hội đồng quản trị, giúp Tổng công ty bảo toàn vốn, đảm bảo việc làm và thu nhập ổn định cho nhân viên. Tổ chức thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 đạt kết quả như sau:

Kết quả hoạt động kinh doanh theo số liệu **báo cáo tài chính tổng hợp năm 2020** của Tổng công ty:

DVT : Tỷ đồng

Chỉ tiêu	TH năm 2019	Năm 2020		TH2020/ TH2019 (%)	TH2020/ KH2020 (%)
		Kế hoạch	Thực hiện		
Tổng doanh thu	6.069	3.330	3.482	57	105
Tổng chi phí	4.146	2.650	2.580	62	97
Lợi nhuận trước thuế	1.923	680	902	47	133
Lợi nhuận sau thuế	1.704	623,6	778	46	125

Riêng ở công ty mẹ, tổng doanh thu năm 2020 tại báo cáo tài chính tổng hợp đạt 3.482 tỷ đồng, vượt chỉ tiêu kế hoạch 5% và giảm 43% so với doanh thu năm 2019. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế năm 2020 của Tổng công ty đạt mức 902 tỷ đồng, đạt 133% so với kế hoạch do Đại hội đồng cổ đông đề ra.

Kết quả hoạt động kinh doanh theo số liệu **báo cáo tài chính hợp nhất năm 2020** của Tổng Công ty:



Đơn vị: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	TH năm 2019	Năm 2020		TH2020/ TH2019 (%)	TH2020/ KH2020 (%)
		Kế hoạch	Thực hiện		
Tổng doanh thu	10.086	6.016	7.733	77	129
Tổng chi phí	7.106	4.864	5.246	74	108
Lợi nhuận trước thuế	2.981	1.152	2.487	83	216
Lợi nhuận sau thuế	2.631	931	2.186	83	235

Tổng doanh thu hợp nhất của Tổng công ty đạt mức 7.733 tỷ đồng trong năm 2020, bằng 129% kế hoạch năm và tương đương 77% so với kết quả tổng doanh thu năm 2019. Trong đó, doanh thu kinh doanh bất động sản và bất động sản đầu tư có giá trị là 4.520 tỷ đồng (bao gồm cho thuê đất khu công nghiệp, chuyển nhượng quyền sử dụng đất khu dân cư, nhà ở một số dự án như khu đô thị mới, the Green River, Unitown,... và nhà ở xã hội, nhà ở công nhân), đóng góp 67,4% vào doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ trong kỳ. Theo sau là doanh thu cung cấp dịch vụ, hàng hóa và bán thành phẩm đạt mức 1.599 tỷ đồng.

So với năm 2019, tuy có sự sụt giảm lớn trong doanh thu bán hàng, cung cấp dịch vụ, doanh thu tài chính, và thu nhập khác, nhưng do tỷ lệ giá vốn/ doanh thu giảm xuống còn 50% và các khoản chi phí khác như chi phí tài chính, bán hàng, quản lý doanh nghiệp đều được tiết giảm nên lợi nhuận sau thuế hợp nhất của công ty đạt mức 2.186 tỷ đồng, bằng 83% kết quả lợi nhuận năm 2019. Với sự nỗ lực của tập thể lãnh đạo công ty trong tình hình kinh tế chịu ảnh hưởng của dịch bệnh, Tổng công ty đã đạt mức kết quả lợi nhuận sau thuế gấp 2,35 lần so với chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh hợp nhất do Đại hội đồng cổ đông năm 2020 thông qua.

Tình hình tài chính của Tổng công ty được đánh giá qua một số chỉ tiêu cơ bản sau (Căn cứ Báo cáo tài chính hợp nhất):

STT	CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ	Tại ngày 31/12/2019	Tại ngày 31/12/2020
A	Hệ số thanh toán			
1	Hệ số thanh toán tổng quát = Tổng tài sản/Nợ phải trả	Lần	1,57	1,55



2	Hệ số thanh toán nợ ngắn hạn = Tài sản NH/Nợ NH	Lần	1,28	1,39
B	Hệ số cơ cấu nguồn vốn			
1	Cơ cấu Tài sản NH = Tài sản NH/ Tổng tài sản	%	64%	62%
2	Cơ cấu vốn nợ = Nợ phải trả/ Vốn CSH	Lần	1,76	1,82
C	Hệ số khả năng sinh lời			
1	Tỷ suất LNST trên Tổng tài sản ROA	%	6,04	4,51
2	Tỷ suất LNST trên Vốn chủ sở hữu ROE	%	16,70	12,72

Hệ số khả năng thanh toán nợ hiện hành và hệ số thanh toán nợ ngắn hạn của Tổng công ty lần lượt là 1,55 lần và 1,39 lần, không thay đổi nhiều so với cuối năm 2019. Doanh nghiệp đảm bảo khả năng thanh toán các khoản nợ hiện tại.

Đến cuối năm 2020, hệ số Nợ phải trả/ Vốn chủ sở hữu tăng nhẹ lên mức 1,82 từ 1,76 lần vào cuối năm 2019, chủ yếu do Nợ phải trả tăng nhanh hơn mức tăng của Vốn chủ sở hữu. Các khoản mục tăng chính yếu trong Nợ phải trả năm 2020 là Người mua trả tiền trước ngắn hạn và Chi phí phải trả ngắn hạn (bao gồm tăng chi phí trước tạm tính giá vốn các dự án bất động sản đã bán, chi phí lãi vay, trích trước phí chuyển nhượng quyền sử dụng đất), doanh thu chưa thực hiện, vay và nợ tài chính.

Năm 2020, hệ số khả năng sinh lời của Tổng công ty giảm do lợi nhuận sau thuế giảm so với năm 2019. Chỉ số ROA giảm xuống 4,51% và ROE xuống còn 12,72%.

3. Kết quả thẩm định báo cáo tài chính năm 2020

Báo cáo tài chính năm 2020 được lập phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam cùng các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính. Báo cáo không có sai sót trọng yếu xảy ra về công tác hạch toán kế toán. Báo cáo được kiểm toán bởi công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn (A&C), là đơn vị đã được UBCK Nhà Nước chấp thuận là tổ chức kiểm toán độc lập được kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán.

Ban kiểm soát thống nhất số liệu báo cáo về tình hình tài chính và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 mà Hội đồng quản trị đã đệ trình trước Đại hội đồng cổ đông. Báo cáo đã phản ánh chính xác, trung thực về tình hình và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty trong năm 2020.

4. Đánh giá sự phối hợp giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc và các cổ đông

Trong năm 2020, Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các phòng ban Tổng



công ty đã thực hiện nghiêm túc việc cung cấp kịp thời và đầy đủ các văn bản, tài liệu giúp Ban kiểm soát hoàn thành tốt công tác kiểm tra giám sát được quy định tại Điều lệ công ty.

Ban Kiểm Soát không nhận được ý kiến đóng góp, khiếu nại của cổ đông về các sai phạm của Hội đồng quản trị, ban điều hành, và Ban kiểm soát trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao.

III. Kết luận

- Trước những ảnh hưởng của dịch bệnh lên tình hình kinh tế chung trong năm 2020, Hội đồng Quản trị và Ban Tổng giám đốc đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên, quyết liệt các giải pháp kinh doanh trên tinh thần chủ động sáng tạo, khắc phục khó khăn, tiết giảm chi phí, quyết tâm thực hiện các mục tiêu đã đề ra, Tổng công ty đã hoàn thành vượt mức kế hoạch doanh thu hợp nhất là 29% và kế hoạch lợi nhuận sau thuế là 135%.

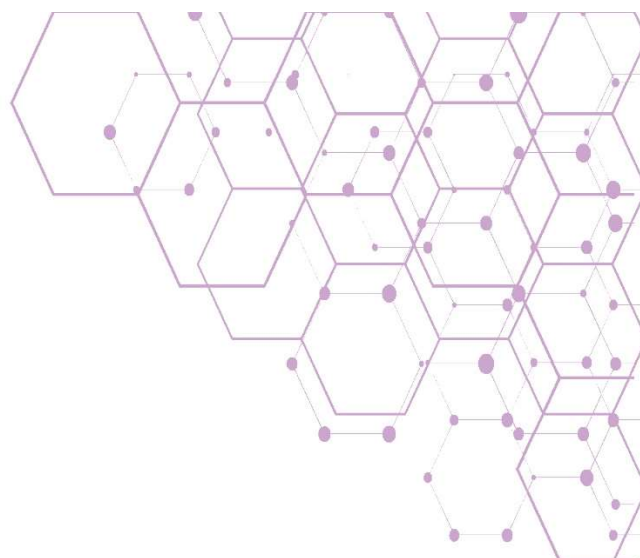
- Các hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc tuân thủ đúng Luật Doanh Nghiệp, Điều lệ công ty, các quy định liên quan và chấp hành đúng Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Ban kiểm soát chưa phát hiện vấn đề bất thường nào trong tổ chức thực hiện các hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty;

Trên đây là báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2020 kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và phê duyệt.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

NGUYỄN THỊ THÙY DƯƠNG





BÁO CÁO CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC



BÁO CÁO CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2020 & XÂY DỰNG KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2021

A. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2020

Kính thưa quý cổ đông!

Năm 2020 là một năm đầy thách thức đối với Tổng công ty khi hoạt động sản xuất kinh doanh và thu hút đầu tư bị gián đoạn do diễn biến dịch bệnh phức tạp. Được sự chỉ đạo trực tiếp của Hội đồng quản trị, Ban TGD cùng toàn thể cán bộ nhân viên đã áp dụng nhiều giải pháp trong SXKD phấn đấu thực hiện các mục tiêu ĐHĐCĐ đề ra và đạt được những kết quả như sau:

Về KQKD Công ty mẹ, Tổng doanh thu năm 2020 đạt 3.482 tỷ đồng (đạt 105% kế hoạch đặt ra, giảm 43% so với TH2019). Trong đó, doanh thu BĐS khu công nghiệp ghi nhận 2.092 tỷ đồng (đóng góp 60% tổng doanh thu) và BĐS dân cư ghi nhận 564 tỷ đồng (chiếm 16% trong tổng doanh thu). Nhìn chung, việc tổng doanh thu thực hiện năm 2020 thấp hơn cùng kỳ đã được Ban TGD dự báo trước và trình ĐHĐCĐ năm 2020 trên cơ sở đánh giá tình hình kinh doanh của mảng BĐS công nghiệp và dân cư - đô thị sẽ gặp nhiều khó khăn do việc đi lại đầu tư bị hạn chế. Bên cạnh đó, nguồn thu tài chính là cổ tức từ các đơn vị thành viên cũng giảm so với cùng kỳ cũng làm tổng nguồn thu suy giảm chung. Nhờ bám sát các chỉ đạo của HĐQT, Tổng công ty đã phấn đấu và vượt chỉ tiêu ĐHĐCĐ đề ra với kết quả **Lợi nhuận sau thuế năm 2020 đạt 778 tỷ đồng (đạt 125% kế hoạch và giảm 54% so với TH2019).**

Bảng 1: Đánh giá kết quả kinh doanh năm 2020 (Công ty mẹ)

Số liệu Công ty mẹ Đvt: tỷ đồng	TH 2019	KH 2020	TH 2020	TH2020/ KH2020	Tăng trưởng so với năm 2019
Tổng doanh thu	6.069	3.330	3.482	105%	-43%
Tổng chi phí	4.146	2.650	2.581	97%	-38%
Lợi nhuận trước thuế	1.923	680	901	133%	-53%
Lợi nhuận sau thuế	1.704	623,6	778	125%	-54%
Cổ tức	4%	6%	8%		



Bảng 2: Phân tích doanh thu và giá vốn theo lĩnh vực kinh doanh (Công ty mẹ)			
Lĩnh vực Đvt: tỷ đồng	Doanh thu	Giá vốn	Lợi nhuận gộp
BDS Công nghiệp	2.091	828	1.263
BDS dân cư – đô thị	564	290	274
Các hoạt động khác (xây dựng, doanh thu tài chính, cho thuê BDS đầu tư)	400	209	191

Về KQKD hợp nhất năm 2020, tổng doanh thu hợp nhất đạt 7.733 tỷ đồng (đạt tăng 128% kế hoạch và giảm 23% so với TH2019). Do tác động tiêu cực của dịch bệnh lên việc thu hút đầu tư, lĩnh vực kinh doanh chủ lực BĐS (bao gồm KCN và dân cư) ghi nhận doanh thu 4.321 tỷ đồng (giảm 22% so với TH2019, đóng góp 56% trong tổng doanh thu). Các mảng kinh doanh khác đặc biệt là lĩnh vực nhà hàng – khách sạn, y tế, giáo dục tại các đơn vị thành viên trong năm 2020 chịu ảnh hưởng bởi giãn cách xã hội và hạn chế đi lại khiến nguồn thu bị suy giảm mạnh 50% đến 60% so với cùng kỳ.

Trong điều kiện đó, Tổng công ty và các đơn vị thành viên đã thực hiện nhiều giải pháp để vừa duy trì hoạt động SXKD nhưng cũng tạo đà tăng trưởng cho Tập đoàn trong các năm tới như : đẩy mạnh củng cố hoàn thiện pháp lý các dự án, triển khai số hóa quy trình tại Tổng công ty và các đơn vị thành viên; đặc biệt là triển khai chương trình đo lường hiệu quả công việc (KPI) với kỳ vọng gia tăng năng suất và hiệu quả hoạt động. Với tất cả sự nỗ lực trong một năm nhiều thách thức, **Lợi nhuận sau thuế hợp nhất năm 2020 ghi nhận kết quả khả quan 2.186 tỷ đồng** (đạt 235% KH đặt ra và giảm 17% so với TH2019). Thực tế, nếu loại trừ lợi nhuận đầu tư tài chính phát sinh trong năm 2019, lợi nhuận sau thuế hợp nhất năm 2020 của Tập đoàn chỉ giảm 6% so với TH2019.

Bảng 3: Đánh giá kết quả kinh doanh năm 2020 (Hợp nhất)					
Số liệu hợp nhất Đvt: tỷ đồng	TH 2019	KH 2020	TH 2020	TH2020/ KH2020	Tăng trưởng so với năm 2019
Tổng doanh thu	10.087	6.016	7.733	128%	-23%
Tổng chi phí	7.106	4.864	5.246	108%	-26%
Lợi nhuận trước thuế	2.981	1.152	2.487	216%	-16%
Lợi nhuận sau thuế	2.631	931	2.186	235%	-17%
Lợi nhuận sau thuế thuộc về Công ty mẹ	2.487		1.985		-20%



B. VỀ TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Tại ngày 31/12/2020, tổng tài sản theo báo cáo tổng hợp của Tổng Công ty là 38.417 tỷ đồng, trong đó tài sản ngắn hạn là 26.709 tỷ đồng, chiếm 70%, tài sản dài hạn là 11.708 tỷ đồng, chiếm 30% tổng tài sản. Tổng tài sản của Tổng Công ty tăng 2.573 tỷ đồng tương đương tăng 7,2% so với tổng giá trị tài sản tại ngày 01/01/2020 chủ yếu từ tăng giá trị hàng tồn kho từ đầu tư quỹ đất BĐS và tăng vốn góp tại đơn vị thành viên.

Trong điều kiện thị trường BĐS đối mặt nhiều thách thức năm 2020, Tổng công ty đã thực hiện nhiều giải pháp để đẩy mạnh công tác bán hàng, đặc biệt là thu hồi công nợ để cân đối dòng tiền đảm bảo thực hiện các nghĩa vụ cam kết với các tổ chức tài trợ vốn, cổ tức cho cổ đông và đầu tư mở rộng tại các dự án mới. Tại 31/12/2020, tổng dư nợ vay và trái phiếu của Tổng công ty là 12.062 tỷ đồng (trong đó nợ vay và trái phiếu dài hạn chiếm 61%) và giảm nhẹ so với số dư tại 01/01/2020. Theo đó, tỉ lệ nợ vay trên Vốn chủ sở hữu tại cuối năm 2020 là 0,97 lần giảm nhẹ từ mức 1,00 lần tại 01/01/2020.

C. XÂY DỰNG KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2021

Kể từ tháng 4 năm 2021 đến nay, toàn tỉnh Bình Dương và các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh tập trung cho công tác phòng chống dịch. Hoạt động sản xuất kinh doanh gặp nhiều khó khăn, các hoạt động với đối tác đều thực hiện qua các cuộc họp trực tuyến.

Ban lãnh đạo Tổng công ty Becamex nhận định tiến độ hoàn thành các thủ tục pháp lý liên quan đến đầu tư hạ tầng giao thông, BĐS và khu công nghiệp sẽ là thách thức lớn Tổng công ty phải vượt qua để giữ vững tốc độ tăng trưởng dương. Với các phân tích trên, BLĐ Tổng Công ty Becamex đã đề ra một số giải pháp phải thực hiện như sau:

- Về lĩnh vực BĐS công nghiệp: tổ chức nhiều hoạt động tiếp thị online, họp trực tuyến với các nhà đầu tư tiềm năng, tổ chức hội thảo trực tuyến trên webinar với các doanh nghiệp quan tâm đầu tư. Tập trung thi công hoàn thiện hạ tầng tạo quỹ đất sạch đầy đủ tiện ích thu hút nhà đầu tư.

- Về lĩnh vực BĐS dân cư: tăng cường công tác tiếp thị, quảng bá hình ảnh của dự án Thành phố mới Bình Dương. Mở rộng thêm đối tượng khách hàng mua đất về thương mại dịch vụ nhiều hơn ví dụ như ngân hàng, showroom ô tô, nội thất, khách sạn, nhà hàng.

- Đẩy mạnh hoàn thiện thủ tục pháp lý cho các nhà đầu tư đã ký kết hợp đồng, cũng như hỗ trợ những nhà đầu tư mới trong việc chuyển nhượng một phần dự án. Đây cũng là một công việc quan trọng để đạt được kế hoạch đề ra, bên cạnh việc thu hút đầu tư.

Tiếp theo một số hoạt động nổi bật diễn ra trong năm 2021, Tổng công ty Becamex đặt mục tiêu động thổ và khởi công các dự án trọng điểm đồng thời khánh thành đưa vào khai thác sử dụng các dự án tạo lực về công nghiệp – đô thị và dịch vụ như sau:

1. Động thổ và đưa vào kinh doanh KCN Cây Trường.
2. Khởi công Khu Văn hóa - Thương mại, Dịch vụ - Nhà ga trung tâm A1 (Khu Phục hợp WTC Bình Dương New City).
3. Khánh thành Trung tâm triển lãm WTC Expo TPM Bình Dương.



4. Khánh thành Xưởng thực nghiệm sinh viên.
5. Thông xe toàn tuyến Tân Vạn – Mỹ Phước – Bàu Bàng.

Trên cơ sở phân tích các yếu tố tác động và dựa trên tình hình thực tế tại doanh nghiệp, Ban TGD đã xây dựng kế hoạch kinh doanh 2021 như sau:

Bảng 4: Kế hoạch kinh doanh năm 2021						
Chi tiêu Đvt: tỷ đồng	Công ty mẹ			Hợp nhất		
	TH 2020	KH 2021	Tăng trưởng so với TH2020	TH 2020	KH 2021	Tăng trưởng so với TH2020
Tổng doanh thu	3.482	6.700	92%	7.733	8.900	15%
Tổng chi phí	2.581	5.375	108%	5.246	6.200	18%
Lợi nhuận trước thuế	901	1.325	47%	2.487	2.700	8%
Lợi nhuận sau thuế	778	1.119	44%	2.186	2.300	5%
Cổ tức	8%	6%				

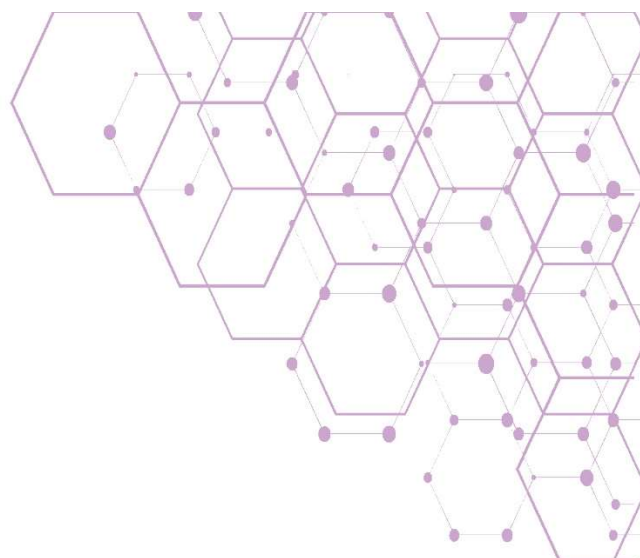
Trên đây là báo cáo của Ban Tổng giám đốc về kết quả kinh doanh năm 2020 và Kế hoạch kinh doanh năm 2021.

Kính trình Quý đại hội thông qua.

TỔNG GIÁM ĐỐC

PHẠM NGỌC THUẬN





CÁC TỜ TRÌNH



Số: 01/2021/TTr-HĐQT

Bình Dương, ngày 25 tháng 11 năm 2021

TỜ TRÌNH

(V/v Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán, Báo cáo của Hội đồng quản trị,
Báo cáo của Ban kiểm soát)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên
Tổng công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – CTCP

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020.
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – CTCP;

Hội đồng quản trị Tổng công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – CTCP kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các báo cáo sau:

1. Báo cáo tài chính năm 2020 đã kiểm toán bao gồm báo cáo tài chính tổng hợp và báo cáo tài chính hợp nhất.
2. Báo cáo của Hội đồng quản trị.
3. Báo cáo của Ban kiểm soát.

(Các báo cáo được đính kèm theo tài liệu Đại hội)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

NGUYỄN VĂN HÙNG



TỜ TRÌNH

(V/v: Thông qua Báo cáo của Tổng giám đốc về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020 và kế hoạch kinh doanh năm 2021)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên
Tổng công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – CTCP

– Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020.

– Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – CTCP.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo của Tổng giám đốc về kết quả kinh doanh năm 2020 và kế hoạch kinh doanh năm 2021 với một số nội dung chính như sau:

1. Kết quả kinh doanh năm 2020.

Kết quả kinh doanh Công ty mẹ:

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2020 (Tỷ đồng)	Thực hiện năm 2020 (Tỷ đồng)	Tỷ lệ % (TH/KH)
1	Tổng doanh thu	3.330	3.482	104
2	Tổng chi phí	2.650	2.581	97
3	Lợi nhuận trước thuế	680	901	132
4	Lợi nhuận sau thuế	623,6	778	125

Kết quả kinh doanh hợp nhất:

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2020 (Tỷ đồng)	Thực hiện năm 2020 (Tỷ đồng)	Tỷ lệ % (TH/KH)
1	Tổng doanh thu	6.016	7.733	128
2	Tổng chi phí	4.864	5.246	108
3	Lợi nhuận trước thuế	1.152	2.487	216
4	Lợi nhuận sau thuế	931	2.186	235



2. Kế hoạch kinh doanh năm 2021.

Kế hoạch kinh doanh Công ty mẹ với các chỉ tiêu chủ yếu:

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2020 (Tỷ đồng)	Kế hoạch năm 2021 (Tỷ đồng)	Tỷ lệ (KH/TH)
1	Tổng doanh thu	3.482	6.700	192
2	Tổng chi phí	2.581	5.375	208
3	Lợi nhuận trước thuế	901	1.325	147
4	Lợi nhuận sau thuế	778	1.119	144

Kế hoạch kinh doanh hợp nhất với các chỉ tiêu chủ yếu:

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2020 (Tỷ đồng)	Kế hoạch năm 2021 (Tỷ đồng)	Tỷ lệ (KH/TH)
1	Tổng doanh thu	7.733	8.900	115
2	Tổng chi phí	5.246	6.200	118
3	Lợi nhuận trước thuế	2.487	2.700	108
4	Lợi nhuận sau thuế	2.186	2.300	105

Trân trọng kính trình.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

NGUYỄN VĂN HÙNG



Số: 03/2021/TTr-HĐQT

Bình Dương, ngày 25 tháng 11 năm 2021

TỜ TRÌNH

(V/v: Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2020, kế hoạch phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2021)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên
Tổng công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – CTCP

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020.
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – CTCP;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2020, kế hoạch phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2021 với một số nội dung chính như sau:

Phương án phân phối lợi nhuận năm 2020:

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2020 (VNĐ)	Thực hiện năm 2020 (VNĐ)
1	Lợi nhuận tổng hợp sau thuế 2020	623.600.000.000	778.141.963.198
2	Trích quỹ đầu tư phát triển	124.720.000.000	233.442.588.959 (30%/LNST)
3	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	66.456.000.000	131.734.000.000
4	Trích thưởng Ban điều hành đạt kế hoạch	1.338.770.000	1.606.530.000
5	Lợi nhuận còn lại sau khi trích quỹ	431.085.230.000	411.358.844.239
6	Lợi nhuận năm trước chuyển sang	493.983.807.470	493.983.807.470
7	Vốn điều lệ	10.350.000.000.000	10.350.000.000.000



8	Cổ tức/vốn điều lệ	414.000.000.000 (4%)	828.000.000.000 (8%)
9	Lợi nhuận còn lại 2020 chuyển sang năm 2021	511.069.037.470	77.342.651.709

Thời gian chi trả cổ tức: trong năm 2021.

Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021:

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2021 (VNĐ)
1	Lợi nhuận sau thuế tổng hợp 2021	1.119.000.000.000
2	Trích quỹ đầu tư phát triển (30%/LNST)	335.700.000.000
3	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	146.550.000.000
4	Trích thưởng Ban điều hành đạt kế hoạch	1.590.720.000
5	Lợi nhuận còn lại sau khi trích quỹ	635.159.280.000
6	Lợi nhuận năm trước chuyển sang	77.342.651.709
7	Vốn điều lệ	10.350.000.000.000
8	Cổ tức/vốn điều lệ (6%)	621.000.000.000
9	Lợi nhuận còn lại 2021 chuyển sang năm 2022	91.501.931.709

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

NGUYỄN VĂN HÙNG



Số: 04/2021/TTr-HĐQT

Bình Dương, ngày 25 tháng 11 năm 2021

TỜ TRÌNH

V/v Báo cáo việc phát hành trái phiếu riêng lẻ đã thực hiện trong năm 2020

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên
Tổng công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – CTCP

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020.
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Nghị định 163/2018/NĐ-CP ngày 4/12/2018 về việc phát hành trái phiếu doanh nghiệp, Nghị định số 81/2020/NĐ-CP ngày 09/07/2020 sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 163/2018/NĐ-CP (là các Văn bản pháp lý có hiệu lực tại thời điểm phát hành trái phiếu) và Nghị định 153/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – CTCP;

Hội đồng quản trị Tổng Công ty báo cáo ĐHCĐ thông qua việc phát hành trái phiếu riêng lẻ đã thực hiện năm 2020: Hội đồng Quản trị đã thực hiện phê duyệt phương án phát hành, giao cho Người đại diện theo pháp luật quyết định nội dung, ký kết và tổ chức thực hiện các tài liệu phát hành và tổ chức triển khai phát hành trái phiếu phù hợp với quy định của Điều lệ Công ty và các quy định pháp luật liên quan, cụ thể như sau:

1. Kết quả phát hành trái phiếu theo Nghị quyết Hội đồng quản trị số 18/2020/NQ-HĐQT ngày 25/05/2020:

Tổ chức phát hành	Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp- CTCP (BECAMEX IDC)
Tổng mệnh giá trái phiếu phát hành	Tối đa 2.500.000.000.000 VNĐ (Bằng chữ: Hai ngàn năm trăm tỷ đồng)
Giá phát hành	100% mệnh giá



<i>Thời điểm phát hành</i>	+ Ngày 25/06/2020. + Ngày 12/08/2020. + Ngày 31/08/2020. + Ngày 31/08/2020.
<i>Phương thức phát hành</i>	Phát hành riêng lẻ theo phương thức đại lý phát hành quy định tại Nghị định 163/2018/NĐ-CP ngày 4/12/2018 và Nghị định 81/2020/NĐ-CP ngày 09/07/2020
<i>Kỳ hạn</i>	2 năm (trái phiếu 100 tỷ đồng, 140 tỷ đồng, 150 tỷ đồng) 5 năm (trái phiếu 2.000 tỷ đồng)
<i>Mục đích phát hành</i>	Thực hiện đầu tư dự án Khu công nghiệp Bàu Bàng mở rộng, bổ sung vốn hoạt động kinh doanh.
<i>Tổ chức tư vấn, đại lý phát hành trái phiếu</i>	Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam- Chi nhánh Bình Dương
<i>Tổ chức Đại lý quản lý tài sản bảo đảm</i>	Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam- Chi nhánh Bình Dương
<i>Tổ chức đại lý lưu ký</i>	Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam- Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa
<i>Tổ chức đại lý thanh toán</i>	Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam- Chi nhánh Bình Dương

Tính đến ngày báo cáo, tổng mệnh giá trái phiếu được đặt mua là 2.390 tỷ đồng. Các nội dung liên quan khác được công bố chi tiết tại thuyết minh báo cáo tài chính kiểm toán 2020.

2. Kết quả phát hành trái phiếu theo Nghị quyết Hội đồng quản trị số 22/2020/NQ-HĐQT ngày 27/07/2020, cụ thể như sau:

<i>Tổ chức phát hành</i>	Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp- CTCP (BECAMEX IDC)
<i>Tổng mệnh giá trái phiếu phát hành</i>	Tối đa 1.500.000.000.000 VNĐ (Bằng chữ: Một ngàn năm trăm tỷ đồng)
<i>Giá phát hành</i>	100% mệnh giá



<i>Thời điểm phát hành</i>	Ngày 15/08/2020. Ngày 16/08/2020. Ngày 28/08/2020.
<i>Phương thức phát hành</i>	Phát hành riêng lẻ theo phương thức đại lý phát hành quy định tại Nghị định 163/2018/NĐ-CP ngày 4/12/2018 và Nghị định 81/2020/NĐ-CP ngày 09/07/2020
<i>Kỳ hạn</i>	4 năm
<i>Mục đích phát hành</i>	Thực hiện các dự án đầu tư và/ hoặc tăng quy mô vốn / cân đối nguồn vốn hoạt động của Tổng công ty.
<i>Các bên tham gia giao dịch:</i>	
<i>Tổ chức tư vấn, đại lý phát hành trái phiếu</i>	CTCP Chứng Khoán Navibank
<i>Tổ chức Đại lý quản lý tài sản bảo đảm</i>	Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng
<i>Tổ chức đại lý đăng ký, lưu ký và thanh toán</i>	CTCP Chứng Khoán Navibank

Tính đến ngày báo cáo, tổng mệnh giá trái phiếu được đặt mua là 1.500 tỷ đồng. Các nội dung liên quan khác được công bố chi tiết tại thuyết minh báo cáo tài chính kiểm toán 2020.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

NGUYỄN VĂN HÙNG



Số: 05/2021/TTr-HĐQT

Bình Dương, ngày 25 tháng 11 năm 2021

Tờ trình

V/v Báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ trong năm 2020

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên
Tổng công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – CTCP

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020.
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – CTCP;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên số 01/2020/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/06/2020 của Tổng công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – CTCP.

Theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 01/2020/NQ-ĐHĐCĐ, Tổng công ty Becamex IDC sẽ thực hiện kế hoạch phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ từ 10.350 tỷ đồng lên 20.000 tỷ đồng trong năm 2020, 2021 bằng hình thức phát hành cổ phần cho cổ đông hiện hữu và phát hành riêng lẻ. Tuy nhiên, trong năm 2020 và đến thời điểm hiện nay, Tổng công ty vẫn chưa được Chính phủ và các Bộ, ngành trung ương phê duyệt lộ trình thoái vốn và tỷ lệ nhà nước nắm giữ tại Tổng công ty cho nên việc phát hành cổ phần để tăng vốn điều lệ vẫn chưa thực hiện được.

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông việc không thực hiện tiếp phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ từ 10.350 tỷ đồng lên 20.000 tỷ đồng bằng hình thức phát hành cho cổ đông hiện hữu và phát hành riêng lẻ theo nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/2020/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/06/2020.

Khi có sự chỉ đạo về lộ trình thoái vốn và tỷ lệ nắm giữ nhà nước tại Tổng công ty, Hội đồng quản trị sẽ trình Đại hội cổ đông phê duyệt phương án phát hành tăng vốn mới.

Trân trọng kính trình./.

- Nơi nhận:**
- Như trên;
 - Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**NGUYỄN VĂN HÙNG**

Tờ trình

V/v bổ sung ngành nghề kinh doanh

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên
Tổng công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – CTCP

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020.
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – CTCP;

Căn cứ yêu cầu công việc sắp tới về lắp đặt và kinh doanh điện để phục vụ cho nhu cầu của các nhà đầu tư tại các Khu công nghiệp của Tổng công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – CTCP, Hội đồng quản trị Tổng công ty trình Đại hội đồng cổ đông về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh của Tổng công ty như sau:

1. Bổ sung ngành nghề kinh doanh của Tổng công ty về lắp đặt và kinh doanh điện và khai thác cảng cụ thể:

STT	Ngành nghề kinh doanh	Mã ngành
1	Truyền tải và phân phối điện. <u>Chi tiết:</u> Truyền tải và phân phối điện điện năng và điện năng lượng mặt trời đến cấp điện áp 110 kV. Đầu tư phát triển lưới điện, phân phối bán lẻ điện, quản lý vận hành và sửa chữa lưới điện đến cấp điện áp 110 kV.	3512



	Kinh doanh mua, bán năng lượng điện mặt trời áp mái, trên mặt đất và nổi trên mặt nước đến cấp điện áp 110 kV.	
2	<p>Xây dựng công trình điện.</p> <p><u>Chi tiết:</u></p> <p>Thi công và lắp đặt các công trình đường dây và trạm biến áp đến 110 kV.</p> <p>Thi công và lắp đặt hệ thống năng lượng điện mặt trời (áp mái, trên mặt đất, và nổi trên mặt nước).</p>	4221
3	<p>Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan.</p> <p><u>Chi tiết:</u></p> <p>Tư vấn khảo sát, thiết kế đường dây tải điện và trạm biến áp đến cấp điện áp 110 kV.</p> <p>Tư vấn giám sát thi công xây dựng và hoàn thiện công trình đường dây tải điện và trạm biến áp đến 110 kV.</p> <p>Tư vấn thiết kế và giám sát thi công hệ thống năng lượng điện mặt trời (áp mái, trên mặt đất và nổi trên mặt nước).</p> <p>Tư vấn quản lý dự án; Tư vấn lập dự án đầu tư; Tư vấn đấu thầu, lập dự toán các công trình đường dây và trạm biến áp đến 110 kV.</p>	7110
4	<p>Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu.</p> <p><u>Chi tiết:</u></p> <p>Kiểm định, hiệu chỉnh, thử nghiệm, lắp đặt, kiểm tra: các loại thiết bị điện, phương tiện đo lường, dụng cụ đo lường, trang thiết bị điện, bảo vệ điều khiển.</p> <p>Thí nghiệm, hiệu chỉnh thiết bị điện; Hoạt động tự động hóa và điều khiển.</p>	8299
5	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa.	5022



	<u>Chi tiết:</u> Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa bằng phương tiện cơ giới; Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa bằng phương tiện thô sơ.	
6	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa . <u>Chi tiết:</u> Kho bãi và lưu giữ hàng hóa trong kho ngoại quan; Kho bãi và lưu giữ hàng hóa trong kho đông lạnh (trừ kho ngoại quan); Kho bãi và lưu giữ hàng hóa trong kho loại khác.	5210
7	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy. <u>Chi tiết:</u> Hoạt động điều hành cảng biển; Hoạt động dịch vụ hỗ trợ liên quan đến vận tải ven biển và viễn dương; Hoạt động điều hành cảng đường thủy nội địa.	5222
8	Bốc xếp hàng hóa. <u>Chi tiết:</u> Dịch vụ xếp dỡ hàng hóa .	5224
9	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải. <u>Chi tiết:</u> Dịch vụ Kho hàng, bãi container, đóng gói, xếp dỡ vận tải container, các đại lý vận tải hàng hóa, kiểm đếm hàng hóa; Kinh doanh kho ngoại quan, kho lạnh, bãi container.	5229

Ngành nghề kinh doanh của Tổng công ty sau khi bổ sung như sau:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	6810 (Chính)



STT	Tên ngành	Mã ngành
	<u>Chi tiết:</u> Kinh doanh bất động sản	
2	Hoạt động đo đạc bản đồ <u>Chi tiết:</u> Khảo sát, đo đạc và vẽ bản đồ địa chính	71102
3	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất <u>Chi tiết:</u> Sàn giao dịch bất động sản	6820
4	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
5	Truyền tải và phân phối điện. <u>Chi tiết:</u> Truyền tải và phân phối điện điện năng và điện năng lượng mặt trời đến cấp điện áp 110 kV. Đầu tư phát triển lưới điện, phân phối bán lẻ điện, quản lý vận hành và sửa chữa lưới điện đến cấp điện áp 110 kV. Kinh doanh mua, bán năng lượng điện mặt trời áp mái, trên mặt đất và nổi trên mặt nước đến cấp điện áp 110 kV.	3512
6	Xây dựng công trình điện. <u>Chi tiết:</u> Thi công và lắp đặt các công trình đường dây và trạm biến áp đến 110 kV. Thi công và lắp đặt hệ thống năng lượng điện mặt trời (áp mái, trên mặt đất, và nổi trên mặt nước).	4221
7	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan. <u>Chi tiết:</u> Tư vấn khảo sát, thiết kế đường dây tải điện và trạm biến áp đến cấp điện áp 110 kV.	7110



STT	Tên ngành	Mã ngành
	<p>Tư vấn giám sát thi công xây dựng và hoàn thiện công trình đường dây tải điện và trạm biến áp đến 110 kV.</p> <p>Tư vấn thiết kế và giám sát thi công hệ thống năng lượng điện mặt trời (áp mái, trên mặt đất và nổi trên mặt nước).</p> <p>Tư vấn quản lý dự án; Tư vấn lập dự án đầu tư; Tư vấn đấu thầu, lập dự toán các công trình đường dây và trạm biến áp đến 110 kV.</p>	
8	<p>Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu.</p> <p><u>Chi tiết:</u></p> <p>Kiểm định, hiệu chỉnh, thử nghiệm, lắp đặt, kiểm tra: các loại thiết bị điện, phương tiện đo lường, dụng cụ đo lường, trang thiết bị điện, bảo vệ điều khiển.</p> <p>Thí nghiệm, hiệu chỉnh thiết bị điện; Hoạt động tự động hóa và điều khiển.</p>	8299
9	<p>Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa.</p> <p><u>Chi tiết:</u> Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa bằng phương tiện cơ giới; Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa bằng phương tiện thô sơ.</p>	5022
10	<p>Kho bãi và lưu giữ hàng hóa .</p> <p><u>Chi tiết:</u> Kho bãi và lưu giữ hàng hóa trong kho ngoại quan; Kho bãi và lưu giữ hàng hóa trong kho đông lạnh (trừ kho ngoại quan); Kho bãi và lưu giữ hàng hóa trong kho loại khác.</p>	5210
11	<p>Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy.</p>	5222



STT	Tên ngành	Mã ngành
	<u>Chi tiết:</u> Hoạt động điều hành cảng biển; Hoạt động dịch vụ hỗ trợ liên quan đến vận tải ven biển và viễn dương; Hoạt động điều hành cảng đường thủy nội địa.	
12	Bốc xếp hàng hóa. <u>Chi tiết:</u> Dịch vụ xếp dỡ hàng hóa .	5224
13	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải. <u>Chi tiết:</u> Dịch vụ Kho hàng, bãi container, đóng gói, xếp dỡ vận tải container, các đại lý vận tải hàng hóa, kiểm đếm hàng hóa; Kinh doanh kho ngoại quan, kho lạnh, bãi container.	5229
14	<ul style="list-style-type: none"> - Tư vấn, thiết kế, giám sát, thi công, xây dựng các công trình dân dụng, công cộng, công nghiệp, giao thông, công trình kỹ thuật hạ tầng. - Khai thác, chế biến khoáng sản. Sản xuất và kinh doanh vật liệu xây dựng, các loại cấu kiện bê tông đúc sẵn. - Đầu tư xây dựng và kinh doanh cơ sở hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp, khu dân cư và khu đô thị; dịch vụ nhà ở công nhân. - Tư vấn và lập quy hoạch chi tiết, thiết kế kỹ thuật, tổng dự toán, lập, thẩm định dự án đầu tư các khu dân cư, khu đô thị, khu công nghiệp, các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông. - Thực hiện kinh doanh các dự án đầu tư xây dựng theo hình thức đối tác công tư (PPP). - Thi công các công trình điện công nghiệp và điện dân dụng. Thiết kế, thẩm tra, giám sát và thi công các công trình điện năng từ 35 KV trở xuống (Đường dây tải điện, trạm biến thế, hệ thống chiếu sáng, hệ thống điện dân dụng và công nghiệp). Quản lý dự án và giám sát thi công công trình. - Sản xuất, gia công, mua bán các sản phẩm dệt và may mặc. - Sản xuất, lắp ráp, mua bán hàng điện tử, máy móc, thiết bị, phụ tùng phục vụ cho sản xuất công nghiệp và tiêu dùng. 	<i>Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam</i>



STT	Tên ngành	Mã ngành
	<ul style="list-style-type: none"> - Sản xuất, mua bán vật tư, nguyên liệu và hàng hóa phục vụ cho sản xuất và tiêu dùng. - Dịch vụ vận tải, giao nhận hàng hóa và khai thuê hải quan. - Thực hiện các dịch vụ tiếp thị, nghiên cứu thị trường và tư vấn đầu tư. - Đầu tư tài chính vào các doanh nghiệp khác trong và ngoài nước. - Hoạt động trong lĩnh vực bệnh viện, y tế, giáo dục. 	

2. Sửa đổi điều lệ tương ứng với ngành nghề bổ sung: Thông qua việc bổ sung ngành nghề kinh doanh nêu trên tại khoản 1 Điều 4. Ngành nghề kinh doanh của Tổng công ty tại bản Điều lệ tổ chức và hoạt động Tổng công ty hiện hành.

Trân trọng.

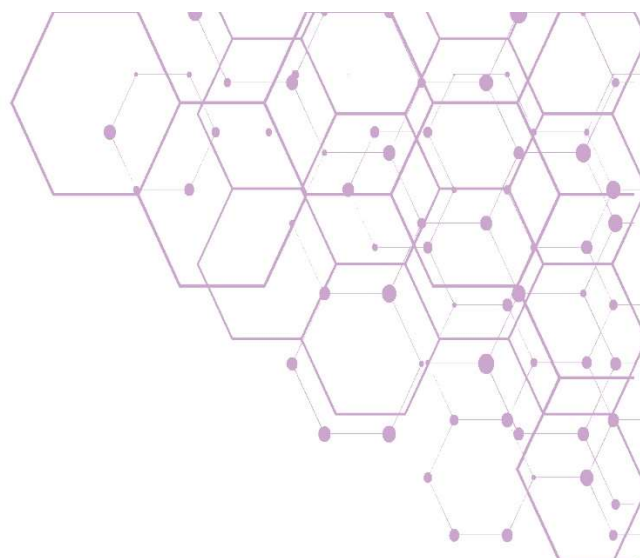
Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

NGUYỄN VĂN HÙNG





DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT ĐHĐCĐ





**NGHỊ QUYẾT
CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP - CTCP**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ của Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – CTCP hiện hành;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên số 01/2021/BB-ĐHĐCĐ ngày 25/11/2021.

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP – CTCP**

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất thông qua tờ trình số 01/2021/TTr-HĐQT ngày 25/11/2021 về việc thông qua báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị, báo cáo của Ban kiểm soát, báo cáo tài chính kiểm toán năm 2020 bao gồm BCTC tổng hợp và hợp nhất với tỷ lệ tán thành là: ...%. (các báo cáo được đính kèm tài liệu).

Điều 2. Thông qua tờ trình số 02/2021/TTr-HĐQT ngày 25/11/2021 về báo cáo của Tổng giám đốc về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020 và kế hoạch kinh doanh năm 2021, tỷ lệ tán thành là: ...% với nội dung chính như sau:

Kết quả kinh doanh năm 2020.

Kết quả kinh doanh Công ty mẹ:

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2020 (Tỷ đồng)	Thực hiện năm 2020 (Tỷ đồng)	Tỷ lệ % (TH/KH)
1	Tổng doanh thu	3.330	3.482	104
2	Tổng chi phí	2.650	2.581	97
3	Lợi nhuận trước thuế	680	901	132
4	Lợi nhuận sau thuế	623,6	778	125

Kết quả kinh doanh hợp nhất:



STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2020 (Tỷ đồng)	Thực hiện năm 2020 (Tỷ đồng)	Tỷ lệ % (TH/KH)
1	Tổng doanh thu	6.016	7.733	128
2	Tổng chi phí	4.864	5.246	108
3	Lợi nhuận trước thuế	1.152	2.487	216
4	Lợi nhuận sau thuế	931	2.186	235

3. Kế hoạch kinh doanh năm 2021.

Kế hoạch kinh doanh Công ty mẹ với các chỉ tiêu chủ yếu:

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2020 (Tỷ đồng)	Kế hoạch năm 2021 (Tỷ đồng)	Tỷ lệ (KH/TH)
1	Tổng doanh thu	3.482	6.700	192
2	Tổng chi phí	2.581	5.375	208
3	Lợi nhuận trước thuế	901	1.325	147
4	Lợi nhuận sau thuế	778	1.119	144

Kế hoạch kinh doanh hợp nhất với các chỉ tiêu chủ yếu:

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2020 (Tỷ đồng)	Kế hoạch năm 2021 (Tỷ đồng)	Tỷ lệ (KH/TH)
1	Tổng doanh thu	7.733	8.900	115
2	Tổng chi phí	5.246	6.200	118
3	Lợi nhuận trước thuế	2.487	2.700	108
4	Lợi nhuận sau thuế	2.186	2.300	105

Điều 3. Thông qua Tờ trình số 03/2021/TTr-HĐQT ngày 25/11/2021 về phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2020, kế hoạch phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2021, tỷ lệ tán thành là: ...% với nội dung chi tiết như sau:



Phương án phân phối lợi nhuận năm 2020:

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2020 (VNĐ)	Thực hiện năm 2020 (VNĐ)
1	Lợi nhuận tổng hợp sau thuế 2020	623.600.000.000	778.141.963.198
2	Trích quỹ đầu tư phát triển	124.720.000.000	233.442.588.959 (30%/LNST)
3	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	66.456.000.000	131.734.000.000
4	Trích thưởng Ban điều hành đạt kế hoạch	1.338.770.000	1.606.530.000
5	Lợi nhuận còn lại sau khi trích quỹ	431.085.230.000	411.358.844.239
6	Lợi nhuận năm trước chuyển sang	493.983.807.470	493.983.807.470
7	Vốn điều lệ	10.350.000.000.000	10.350.000.000.000
8	Cổ tức/vốn điều lệ	414.000.000.000 (4%)	828.000.000.000 (8%)
9	Lợi nhuận còn lại 2020 chuyển sang năm 2021	511.069.037.470	77.342.651.709

Thời gian chi trả cổ tức: tháng 12/ 2021.

Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021:

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2021 (VNĐ)
1	Lợi nhuận sau thuế tổng hợp 2021	1.119.000.000.000
2	Trích quỹ đầu tư phát triển (30%/LNST)	335.700.000.000
3	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	146.550.000.000
4	Trích thưởng Ban điều hành đạt kế hoạch	1.590.720.000
5	Lợi nhuận còn lại sau khi trích quỹ	635.159.280.000
6	Lợi nhuận năm trước chuyển sang	77.342.651.709



7	Vốn điều lệ	10.350.000.000.000
8	Cổ tức/vốn điều lệ (6%)	621.000.000.000
9	Lợi nhuận còn lại 2021 chuyển sang năm 2022	91.501.931.709

Điều 4. Thông qua tờ trình số 04/2021/TTr-HĐQT ngày 25/11/2021 về việc báo cáo kết quả phát hành trái phiếu trong năm 2020 tỷ lệ tán thành là: ...% với nội dung chính như sau:

Theo Nghị quyết Hội đồng quản trị số 18/2020/NQ-HĐQT ngày 25/05/2020, Hội đồng quản trị phê duyệt việc phát hành trái phiếu với tổng mệnh giá tối đa là 2.500 tỷ đồng. Tính đến ngày báo cáo, tổng mệnh giá trái phiếu được đặt mua là 2.390 tỷ đồng. Các nội dung liên quan khác được công bố chi tiết tại thuyết minh báo cáo tài chính kiểm toán 2020.

Theo Nghị quyết Hội đồng quản trị số 22/2020/NQ-HĐQT ngày 27/07/2020, Hội đồng quản trị phê duyệt việc phát hành trái phiếu với tổng mệnh giá tối đa là 1.500 tỷ đồng. Tính đến ngày báo cáo, tổng mệnh giá trái phiếu được đặt mua là 1.500 tỷ đồng. Các nội dung liên quan khác được công bố chi tiết tại thuyết minh báo cáo tài chính kiểm toán 2020.

Điều 5. Thông qua Tờ trình số 05/2021/TTr-HĐQT ngày 25/11/2021 về việc báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ trong năm 2020 với tỷ lệ biểu quyết tán thành...% với nội dung chính như sau:

Đại hội đồng cổ đông thống nhất việc không thực hiện tiếp phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ từ 10.350 tỷ đồng lên 20.000 tỷ đồng bằng hình thức phát hành cho cổ đông hiện hữu và phát hành riêng lẻ theo nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/2020/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/06/2020.

Khi có sự chỉ đạo về lộ trình thoái vốn và tỷ lệ nắm giữ nhà nước tại Tổng công ty, Hội đồng quản trị sẽ trình Đại hội cổ đông phê duyệt phương án phát hành tăng vốn mới.

Điều 6. Thông qua Tờ trình số 06/2021/TTr-HĐQT ngày 25/11/2021 về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh của Tổng công ty về lắp đặt và kinh doanh điện và kinh doanh khai thác cảng với tỷ lệ biểu quyết tán thành...% với nội dung chính như sau:

STT	Ngành nghề kinh doanh	Mã ngành
1	Truyền tải và phân phối điện. <u>Chi tiết:</u>	3512



	<p>Truyền tải và phân phối điện điện năng và điện năng lượng mặt trời đến cấp điện áp 110 kV.</p> <p>Đầu tư phát triển lưới điện, phân phối bán lẻ điện, quản lý vận hành và sửa chữa lưới điện đến cấp điện áp 110 kV.</p> <p>Kinh doanh mua, bán năng lượng điện mặt trời áp mái, trên mặt đất và nổi trên mặt nước đến cấp điện áp 110 kV.</p>	
2	<p>Xây dựng công trình điện.</p> <p><u>Chi tiết:</u></p> <p>Thi công và lắp đặt các công trình đường dây và trạm biến áp đến 110 kV.</p> <p>Thi công và lắp đặt hệ thống năng lượng điện mặt trời (áp mái, trên mặt đất, và nổi trên mặt nước).</p>	4221
3	<p>Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan.</p> <p><u>Chi tiết:</u></p> <p>Tư vấn khảo sát, thiết kế đường dây tải điện và trạm biến áp đến cấp điện áp 110 kV.</p> <p>Tư vấn giám sát thi công xây dựng và hoàn thiện công trình đường dây tải điện và trạm biến áp đến 110 kV.</p> <p>Tư vấn thiết kế và giám sát thi công hệ thống năng lượng điện mặt trời (áp mái, trên mặt đất và nổi trên mặt nước).</p> <p>Tư vấn quản lý dự án; Tư vấn lập dự án đầu tư; Tư vấn đấu thầu, lập dự toán các công trình đường dây và trạm biến áp đến 110 kV.</p>	7110
4	<p>Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu.</p> <p><u>Chi tiết:</u></p>	8299



	<p>Kiểm định, hiệu chỉnh, thử nghiệm, lắp đặt, kiểm tra: các loại thiết bị điện, phương tiện đo lường, dụng cụ đo lường, trang thiết bị điện, bảo vệ điều khiển.</p> <p>Thí nghiệm, hiệu chỉnh thiết bị điện; Hoạt động tự động hóa và điều khiển.</p>	
5	<p>Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa.</p> <p><u>Chi tiết:</u> Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa bằng phương tiện cơ giới; Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa bằng phương tiện thô sơ.</p>	5022
6	<p>Kho bãi và lưu giữ hàng hóa .</p> <p><u>Chi tiết:</u> Kho bãi và lưu giữ hàng hóa trong kho ngoại quan; Kho bãi và lưu giữ hàng hóa trong kho đông lạnh (trừ kho ngoại quan); Kho bãi và lưu giữ hàng hóa trong kho loại khác.</p>	5210
7	<p>Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy.</p> <p><u>Chi tiết:</u> Hoạt động điều hành cảng biển; Hoạt động dịch vụ hỗ trợ liên quan đến vận tải ven biển và viễn dương; Hoạt động điều hành cảng đường thủy nội địa.</p>	5222
8	<p>Bốc xếp hàng hóa.</p> <p><u>Chi tiết:</u> Dịch vụ xếp dỡ hàng hóa .</p>	5224
9	<p>Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải.</p> <p><u>Chi tiết:</u> Dịch vụ Kho hàng, bãi container, đóng gói, xếp dỡ vận tải container, các đại lý vận tải hàng hóa, kiểm đếm hàng hóa;</p>	5229



	Kinh doanh kho ngoại quan, kho lạnh, bãi container.	
--	---	--

Ngành nghề kinh doanh của Tổng công ty sau khi bổ sung như sau:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê <u>Chi tiết:</u> Kinh doanh bất động sản	6810 (Chính)
2	Hoạt động đo đạc bản đồ <u>Chi tiết:</u> Khảo sát, đo đạc và vẽ bản đồ địa chính	71102
3	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất <u>Chi tiết:</u> Sàn giao dịch bất động sản	6820
4	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
5	Truyền tải và phân phối điện. <u>Chi tiết:</u> Truyền tải và phân phối điện điện năng và điện năng lượng mặt trời đến cấp điện áp 110 kV. Đầu tư phát triển lưới điện, phân phối bán lẻ điện, quản lý vận hành và sửa chữa lưới điện đến cấp điện áp 110 kV. Kinh doanh mua, bán năng lượng điện mặt trời áp mái, trên mặt đất và nổi trên mặt nước đến cấp điện áp 110 kV.	3512
6	Xây dựng công trình điện. <u>Chi tiết:</u> Thi công và lắp đặt các công trình đường dây và trạm biến áp đến 110 kV.	4221



STT	Tên ngành	Mã ngành
	Thi công và lắp đặt hệ thống năng lượng điện mặt trời (áp mái, trên mặt đất, và nổi trên mặt nước).	
7	<p>Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan.</p> <p><u>Chi tiết:</u></p> <p>Tư vấn khảo sát, thiết kế đường dây tải điện và trạm biến áp đến cấp điện áp 110 kV.</p> <p>Tư vấn giám sát thi công xây dựng và hoàn thiện công trình đường dây tải điện và trạm biến áp đến 110 kV.</p> <p>Tư vấn thiết kế và giám sát thi công hệ thống năng lượng điện mặt trời (áp mái, trên mặt đất và nổi trên mặt nước).</p> <p>Tư vấn quản lý dự án; Tư vấn lập dự án đầu tư; Tư vấn đấu thầu, lập dự toán các công trình đường dây và trạm biến áp đến 110 kV.</p>	7110
8	<p>Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu.</p> <p><u>Chi tiết:</u></p> <p>Kiểm định, hiệu chỉnh, thử nghiệm, lắp đặt, kiểm tra: các loại thiết bị điện, phương tiện đo lường, dụng cụ đo lường, trang thiết bị điện, bảo vệ điều khiển.</p> <p>Thí nghiệm, hiệu chỉnh thiết bị điện; Hoạt động tự động hóa và điều khiển.</p>	8299
9	<p>Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa.</p> <p><u>Chi tiết:</u> Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa bằng phương tiện cơ giới; Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa bằng phương tiện thô sơ.</p>	5022
10	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa .	5210



STT	Tên ngành	Mã ngành
	<u>Chi tiết:</u> Kho bãi và lưu giữ hàng hóa trong kho ngoại quan; Kho bãi và lưu giữ hàng hóa trong kho đông lạnh (trừ kho ngoại quan); Kho bãi và lưu giữ hàng hóa trong kho loại khác.	
11	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy. <u>Chi tiết:</u> Hoạt động điều hành cảng biển; Hoạt động dịch vụ hỗ trợ liên quan đến vận tải ven biển và viễn dương; Hoạt động điều hành cảng đường thủy nội địa.	5222
12	Bốc xếp hàng hóa. <u>Chi tiết:</u> Dịch vụ xếp dỡ hàng hóa .	5224
13	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải. <u>Chi tiết:</u> Dịch vụ Kho hàng, bãi container, đóng gói, xếp dỡ vận tải container, các đại lý vận tải hàng hóa, kiểm đếm hàng hóa; Kinh doanh kho ngoại quan, kho lạnh, bãi container.	5229
14	<ul style="list-style-type: none"> - Tư vấn, thiết kế, giám sát, thi công, xây dựng các công trình dân dụng, công cộng, công nghiệp, giao thông, công trình kỹ thuật hạ tầng. - Khai thác, chế biến khoáng sản. Sản xuất và kinh doanh vật liệu xây dựng, các loại cấu kiện bê tông đúc sẵn. - Đầu tư xây dựng và kinh doanh cơ sở hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp, khu dân cư và khu đô thị; dịch vụ nhà ở công nhân. - Tư vấn và lập quy hoạch chi tiết, thiết kế kỹ thuật, tổng dự toán, lập, thẩm định dự án đầu tư các khu dân cư, khu đô thị, khu công nghiệp, các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông. - Thực hiện kinh doanh các dự án đầu tư xây dựng theo hình thức đối tác công tư (PPP). 	<p><i>Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam</i></p>



STT	Tên ngành	Mã ngành
	<ul style="list-style-type: none"> - Thi công các công trình điện công nghiệp và điện dân dụng. Thiết kế, thẩm tra, giám sát và thi công các công trình điện năng từ 35 KV trở xuống (Đường dây tải điện, trạm biến thế, hệ thống chiếu sáng, hệ thống điện dân dụng và công nghiệp). Quản lý dự án và giám sát thi công công trình. - Sản xuất, gia công, mua bán các sản phẩm dệt và may mặc. - Sản xuất, lắp ráp, mua bán hàng điện tử, máy móc, thiết bị, phụ tùng phục vụ cho sản xuất công nghiệp và tiêu dùng. - Sản xuất, mua bán vật tư, nguyên liệu và hàng hóa phục vụ cho sản xuất và tiêu dùng. - Dịch vụ vận tải, giao nhận hàng hóa và khai thuê hải quan. - Thực hiện các dịch vụ tiếp thị, nghiên cứu thị trường và tư vấn đầu tư. - Đầu tư tài chính vào các doanh nghiệp khác trong và ngoài nước. - Hoạt động trong lĩnh vực bệnh viện, y tế, giáo dục. 	

Sửa đổi điều lệ tương ứng với ngành nghề bổ sung: Thông qua việc bổ sung ngành nghề kinh doanh nêu trên tại khoản 1 Điều 4. Ngành nghề kinh doanh của Tổng công ty tại bản Điều lệ tổ chức và hoạt động Tổng công ty hiện hành.

Điều 7. Đại hội đồng cổ đông thông nhất giao cho Hội đồng quản trị chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nội dung đã được các cổ đông nhất trí thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 một cách triệt để và hiệu quả theo đúng Pháp luật, Điều lệ và Quy chế Tổng công ty.

Điều 8. Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- UBCKNN
- SGDCK TPCHM
- HĐQT, BKS
- Cổ đông BCM
- Lưu VP. HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**

NGUYỄN VĂN HÙNG

